ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP KIỂM TRA HỌC KÌ I MÔN: LỊCH SỬ - 12

1. **PHẦN CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM**

**Câu 1**. Hội nghị Ianta (02-1945) diễn ra trong hoàn cảnh Chiến tranh thế giới thứ hai

**A.** bước vào giai đoạn kết thúc. **B.** bùng nổ và ngày càng lan rộng.

**C.** đang diễn ra ác liệt. **D.** vừa mới kết thúc.

**Câu 2**. Vấn đề quan trọng và cấp bách nhất đặt ra cho các cường quốc Đồng minh tại Hội nghị Ianta là

1. nhanh chóng đánh bại hoàn toàn các nước phát xít.
2. tổ chức lại thế giới sau chiến tranh.
3. phân chia thành quả chiến thắng giữa các nước thắng trận.
4. thành lập tổ chức Liên hợp quốc.

**Câu 3**. Nội dung nào sau đây **không** phải là quyết định quan trọng của Hội nghị Ianta?

1. Tiêu diệt tận gốc chủ nghĩa phát xít Đức và chủ nghĩa quân phiệt Nhật Bản.
2. Thành lập tổ chức Liên hợp quốc.
3. Thành lập khối Đồng minh chống phát xít.
4. Phân chia phạm vi ảnh hưởng ở châu Âu và châu Á.

**Câu 4**. Việc thành lập tổ chức Liên hợp quốc dựa trên một quyết định quan trọng của Hội nghị

**A.** Têhêran. **B.** Ianta. **C.** Pari. **D.** Giơnevơ.

**Câu 5**. Nước nào sau đây không tham dự Hội nghị cấp cao ở Ianta?

**A.** Anh. **B.** Mĩ. **C.** Pháp. **D.** Liên Xô

**Câu 6**. Một trong những mục đích của tổ chức Liên hợp quốc là

1. duy trì hòa bình và an ninh thế giới.
2. tôn trọng bình đẳng chủ quyền giữa các quốc gia.
3. tôn trọng quyền tự quyết của các dân tộc.
4. tôn trọng toàn vẹn lãnh thổ và độc lập chính trị của tất cả các nước.

**Câu 7**. Xác định cơ quan nào dưới đây không nằm trong bộ máy tổ chức Liên hợp quốc?

**A.** Hội đồng tư vấn **B.** Hội đồng quản thác

**C.** Hội đồng bảo an **D.** Đại hội đồng

**Câu 8**. Cơ quan đóng vai trò quan trọng nhất của tổ chức Liên hợp quốc trong việc gìn giữ hòa bình và an ninh thế giới là

**A.** Đại Hội đồng. **B.** Hội đồng Bảo an. **C.** Ban Thư kí. **D.** Tòa án Quốc tế.

**Câu 10**. Liên Hợp Quốc chủ trương giải quyết tranh chấp quốc tế bằng biện pháp

**A.** Chính trị **B.** Vũ trang **C.** Ngoại giao **D.** Hòa bình

**Câu 11**. Về khoa học - kĩ thuật, năm 1957 Liên Xô là nước đầu tiên

1. phóng thành công vệ tinh nhân tạo.
2. chế tạo thành công bom nguyên tử.
3. phóng con tàu vũ trụ đưa nhà du hành vũ trụ I.Gagarin bay vòng quanh Trái Đất.
4. phát triển công nghiệp điện hạt nhân.

**Câu 12**. Nhiệm vụ chủ yếu của Liên Xô giai đoạn 1946 - 1950 là

A. khôi phục kinh tế. **B.** kháng chiến và kiến quốc

**C.** giúp đỡ các nước xã hội chủ nghĩa **D.**  bảo vệ hòa bình thế giới.

**Câu 13**. Từ năm 1950 đến năm 1975, Liên Xô thực hiện nhiều kế hoạch dài hạn nhằm

**A.** phấn đấu đạt 20% tổng sản lượng công nghiệp toàn thế giới.

**B.** hoàn thành cơ giới hóa, điện khí hóa, hóa học hóa nền kinh tế.

**C.** trở thành cường quốc công nghiệp đứng thứ hai trên thế giới.

**D.** tiếp tục xây dựng cơ sở vật chất-kĩ thuật của chủ nghĩa xã hội.

**Câu 14**. Nước nào dưới đây mở đầu kỉ nguyên chinh phục vũ trụ của loài người?

**A.** Liên Xô. **B.** Nhật Bản. **C.** Hoa Kì. **D.** Trung Quốc

**Câu 15**. Chính sách đối ngoại của Liên bang Nga từ năm 1991 đến năm 2000 là ngả về phương Tây, khôi phục và phát triển mối quan hệ với các nước

**A.** châu Á. **B**. châu Âu. **C.** châu Phi. **D.** châu Mĩ.

**Câu 16**. Người đã khởi xướng công cuộc cải cách - mở cửa ở Trung Quốc là

**A.** Mao Trạch Đông. **B.** Triệu Tử Dương. **C.** Đặng Tiểu Bình. **D.** Tập Cận Bình.

**Câu 17**. Cuộc cải cách, mở của ở Trung Quốc trọng tâm vào lĩnh vực nào

**A.** Chính trị **B.** Kinh tế **C.** Văn hóa **D.** Đối ngoại

**Câu 18**. Mục tiêu chủ yếu của công cuộc cải cách - mở cửa ở Trung Quốc là

1. Trung Quốc trở thành nước có nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.
2. biến Trung Quốc thành quốc gia có tốc độ tăng trưởng cao nhất thế giới.
3. nhanh chóng xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội.
4. biến Trung Quốc thành quốc gia giàu mạnh, dân chủ, văn minh.

**Câu 19**. Ý nào là hoàn cảnh của Liên Xô sau Chiến tranh thế giới thứ hai?

**A.** Là nước bại trận, mất hết hệ thống thuộc địa.

**B.** Là nước thắng trận, thu được nhiều lợi nhuận.

**C.** Là nước bại trận, bị thiệt hại nặng nề.

**D.** Là nước thắng trận, nhưng chịu tổn thất nặng nề.

**Câu 20**. Nước hoặc vùng lãnh thổ nào **không** được xếp là "Con rồng châu Á"?

**A.** Nhật Bản. **B.** Đài Loan. **C.** Hồng Kông. **D.** Hàn Quốc

**Câu 21**. Tận dụng thời cơ Nhật Bản đầu hàng Đồng minh, vào giữa tháng 8 năm 1945 nhân dân Đông Nam Á đứng lên đấu tranh, nhiều nước đã giành được độc lập dân tộc là

**A.** Việt Nam, Lào, Campuchia. **B.** Việt Nam, Lào, Thái Lan.

**C.** Việt Nam, Lào, Philippin. **D.** Việt Nam, Lào, Inđônêxia.

**Câu 22**. Các nước ĐNÁ đứng lên đấu tranh giành được độc lập trong điều kiện thời cơ

**A.** Chiến tranh thế giới thứ hai kết thúc. **B.** Nhật đầu hàng quân đồng minh.

**C.** Đức đầu hàng quân đồng minh. **D.** Nhật thất bại liên tiếp trên Châu Á.

**Câu 23**. Mục tiêu của hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á khi mới thành lập là hợp tác phát triển về

**A.** kinh tế, chính trị **B.** kinh tế, văn hóa

**C.** chính trị, ngoại giao **D.** toàn diện trên mọi lĩnh vực

**Câu 24**. Từ năm 1954 đến đầu năm 1970, chính phủ Xihanúc (Campuchia) thực hiện đường lối

1. hòa bình, trung lập, không tham gia khối liên minh quân sự hoặc chính trị nào.
2. liên kết chặt chẽ với các nước Đông Nam Á.
3. liên minh chặt chẽ với Mĩ.
4. mở rộng quan hệ ngoại giao với các nước phương Tây.

**Câu 25**. Trong những năm Chiến tranh thế giới thứ hai, các nước Đông Nam Á trở thành thuộc địa của

**A.** đế quốc Anh. **B.** đế quốc Âu-Mĩ. **C.** phát xít Nhật. **D.** đế quốc Mĩ.

**Câu 26**. Hội nghị thành lập tổ chức Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) được tổ chức tại nước nào?

**A.** Thái Lan. **B.** Xin-ga-po. **C.** Ma-lai-xi-a. **D.** Phi-líp-pin.

**Câu 27**. Yếu tố nào **không** phải là nguyên nhân thành lập của tổ chức ASEAN?

**A.** Hợp tác giữa các nước để cùng nhau phát triển.

**B.** Thiết lập sự ảnh hưởng của mình đối với các nước khác.

**C.** Hạn chế sự ảnh hưởng của các cường quốc bên ngoài đối với khu vực.

**D.** Sự ra đời và hoạt động có hiệu quả của các tổ chức hợp tác khác trên thế giới.

**Câu 28**. Những nước tham gia sáng lập Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á là

1. Việt Nam, Lào, Campuchia, Inđônêxia, Philippin.
2. Xingapo, Philippin, Thái Lan, Malaixia, Lào.
3. Thái Lan, Campuchia, Lào, Mianma, Xingapo.
4. Inđônêxia, Malaixia, Xingapo, Thái Lan, Philippin.

**Câu 29**. Sau khi giành được độc lập, nhóm 5 nước sáng lập ASEAN đã thực hiện chiến lược phát triển kinh tế nào ?

A. Chiến lược công nghiệp hóa thay thế nhập khẩu.

B. Chiến lược công nghiệp hóa lấy xuất khẩu làm chủ đạo.

C. Chiến lược hiện đại hoá nông nghiệp, đẩy mạnh xuất khẩu.

D. Chiến lược công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

**Câu 30**. Hiệp ước Bali đánh dấu sự khởi sắc của ASEAN vì đã xác định được

1. nhiệm vụ cơ bản của các nước ASEAN.
2. mục tiêu hoạt động của tổ chức ASEAN.
3. những nguyên tắc cơ bản trong quan hệ giữa các nước ASEAN.
4. vai trò của tổ chức ASEAN.

**Câu 31**. Nội dung nào sau đây **không** phải nguyên tắc cơ bản trong quan hệ giữa các nước ASEAN?

1. Nguyên tắc nhất trí giữa năm nước thành viên sáng lập ASEAN.
2. Tôn trọng chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ.
3. Không can thiệp vào công việc nội bộ của nhau.
4. Giải quyết các tranh chấp bằng biện pháp hòa bình.

**Câu 32**. Tháng 12-1978 Chủ tịch Đảng cộng sản Trung Quốc Đặng Tiểu Bình khởi xướng đường lối.

**A.** cải tổ đất nước. **B.** đổi mới đất nước.

 **C.** cải cách- mở cửa. **D.** Mở rộng quan hệ đối ngoại.

**Câu 33**. Năm 1947, Anh thực hiện “Phương án Maobattơn”, theo đó trao quyền gì sau đây cho Ấn Độ

**A.** độc lập **B.** Tự do **C.** Tự trị **D.** Dân chủ

**Câu 34**. Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, cuộc đấu tranh chống thực dân Anh, đòi độc lập của nhân dân Ấn Độ dưới sự lãnh đạo của

**A.** Đảng Dân chủ. **B.** Đảng Cộng hòa. **C.** Đảng Quốc đại.**D.** Đảng Cộng sản.

**Câu 35**. Theo phương án Maobáttơn (1947) Ấn Độ bị chia thành hai quốc gia tự trị dựa trên cơ sở

**A.** dân tộc. **B.** văn hóa. **C.** ngôn ngữ. **D.** tôn giáo.

**Câu 36**. Quốc gia nào thực hiện đường lối đối ngoại hoà bình, trung lập tích cực, ủng hộ phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới?

**A.** Campuchia. **B.** Ấn Độ. **C.** Nhật Bản. **D**. Hàn Quốc.

**Câu 37**. Ấn Độ trở thành một trong những cường quốc sản xuất phần mềm lớn nhất thế giới nhờ đã tiến hành

**A.** cuộc “cách mạng khoa học - kĩ thuật”. **B.** cuộc “cách mạng xanh”.

**C.** cuộc “cách mạng chất xám”. **D.** cuộc “cách mạng trắng”.

**Câu 38**. Về đối ngoại, Ấn Độ theo đuổi chính sách

1. hòa bình, trung lập tích cực, ủng hộ cuộc đấu tranh giành độc lập của các dân tộc.
2. hòa bình, trung lập, ủng hộ cuộc đấu tranh giành độc lập của nhân dân châu Á.
3. thân các nước phương Tây.
4. liên minh chặt chẽ với Mĩ.

**Câu 39**. Lịch sử ghi nhận năm 1960 là “năm châu Phi” vì

1. 17 nước châu Phi được trao trả độc lập.
2. chủ nghĩa thực dân cũ ở châu Phi bị sụp đổ.
3. chế độ phân biệt chủng tộc (Apácthai) ở Nam Phi bị xóa bỏ.
4. hệ thống thuộc địa ở châu Phi cơ bản bị tan rã.

**Câu 40**. Năm 1975, chủ nghĩa thực dân cũ ở châu Phi cùng hệ thống thuộc địa cơ bản bị tan rã với cuộc đấu tranh thắng lợi của nhân dân

**A.** Môdămbích và Ănggôla. **B.** Angiêri và Marốc.

**C.** Gana và Tuynidi. **D.** Nam Phi và Ai Cập.

**Câu 41**. Tổng thống người da đen đầu tiên của Cộng hòa Nam Phi là

**A.** Nenxơn Manđêla **B.** M.Bêki. **C.** Nátxe. **D.** Đơclec.

**Câu 42**. Tháng 11 năm 1993, lịch sử Nam Phi đã ghi nhận sự kiện quan trọng nào?

1. Nenxơn Manđêla trở thành Tổng thống người da đen đầu tiên của Cộng hòa Nam Phi.
2. Chế độ phân biệt chủng tộc Apácthai chính thức bị xóa bỏ.
3. 17 nước châu Phi được trao trả độc lập.
4. Chủ nghĩa thực dân cũ ở châu Phi bị sụp đổ.

**Câu 43**. Người lãnh đạo nhân dân Cuba đấu tranh lật đổ chế độ độc tài Batixta, thành lập nước Cộng hòa Cuba là

**A.** Che Guevara. **B.** Raun Cátxtơrô **C.** Phiđen Cátxtơrô. **D.** Hôxê Mácti.

**Câu 44**. Biểu hiện nào chứng tỏ sau Chiến tranh thế giới thứ hai, nền kinh tế Mĩ phát triển mạnh mẽ?

1. Mĩ trở thành trung tâm kinh tế - tài chính lớn nhất thế giới.
2. Mĩ trở thành trung tâm thương mại lớn nhất thế giới.
3. Mĩ, Nhật Bản, Tây Âu trở thành ba trung tâm kinh tế - tài chính lớn của thế giới.
4. Mĩ trở thành thị trường kinh tế năng động nhất thế giới.

**Câu 45**. Nước khởi đầu cuộc cách mạng khoa học - kĩ thuật hiện đại là

**A.** Nhật Bản. **B.** Mĩ. **C.** Đức. **D.** Liên Xô.

**Câu 46**. Nội dung nào sau đây **không** phải chiến lược toàn cầu của Mĩ?

1. Ngăn chặn và tiến tới xóa bỏ chủ nghĩa xã hội trên toàn thế giới.
2. Đàn áp phong trào giải phóng dân tộc, phong trào công nhân và cộng sản quốc tế.
3. Khống chế chi phối các nước tư bản đồng minh phụ thuộc vào Mĩ.
4. Liên minh chặt chẽ với Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa.

**Câu 47**. Về chính trị và đối ngoại, trong thập kỷ 90, chính quyền B.Clintơn theo đuổi ba mục tiêu cơ bản của chiến lược

**A.** “Ngăn đe thực tế”. **B.** “Trả đũa ồ ạt”.

**C.** “Phản ứng linh hoạt”. **D.** “Cam kết và mở rộng”.

**Câu 48**. Một trong các cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc ở khu vực Mĩ Latinh là

 **A.** phong tràoxóa bỏ chế độ phân biệt chủng tộc A-pác-thai.

 **B.** nhân dân Ăng-gô-la và Mô-dăm-bích đánh bại Bồ Đào Nha.

 **C.** cách mạng Cuba thành công dẫn đến thành lập nền cộng hòa.

 **D.** phong trào giải phóng dân tộc của nhân dân Ấn Độ thắng lợi.

**Câu 49**. Nội dung nào sau đây không nằm trong chiến lược “Cam kết và mở rộng” của Tổng thống Mĩ B.Clintơn?

1. Bảo đảm an ninh của Mĩ với lực lượng quân sự mạnh, sẵn sàng chiến đấu.
2. Tăng cường khôi phục, phát triển tính năng động và sức mạnh của nền kinh tế Mĩ.
3. Sử dụng khẩu hiệu “Thúc đẩy dân chủ” để can thiệp vào nội bộ của nước khác.
4. Xây dựng trật tự thế giới theo hướng đa cực, nhiều trung tâm.

**Câu 50**. Nền tảng trong chính sách đối ngoại của Nhật Bản sau Chiến tranh thế giới thứ hai đến nay là

1. luôn liên minh chặt chẽ với Mĩ.
2. thực hiện chiến lược toàn cầu.
3. tăng cường quan hệ với các nước Đông Nam Á và ASEAN.
4. coi trọng quan hệ với Tây Âu.

**Câu 51**. Từ năm 1952 đến năm 1973, khoa học - kỹ thuật và công nghệ của Nhật Bản chủ yếu tập trung vào lĩnh vực

**A**. sản xuất ứng dụng dân dụng. **B**. công nghiệp quốc phòng

**C**. khoa học cơ bản. **D**. chinh phục vũ trụ.

**Câu 52**. Từ năm 1952 đến năm 1960, tình hình kinh tế Nhật Bản như thế nào?

A. Phát triển xen lẫn suy thoái. B. Có bước phát triển nhanh

C. Bước đầu suy thoái. D. Cơ bản được phục hồi.

**C.** Áp dụng những thành tựu khoa học kĩ thuật. **D.** Con người được coi là vốn quý nhất.

**Câu 53**. Trong thời kỳ Chiến tranh lạnh, quốc gia nào ở châu Âu trở thành tâm điểm đối đầu giữa hai cực Xô - Mỹ?
**A**. Đức. **B**. Pháp. **C**. Anh. **D**. Hy Lạp

**Câu 54**. Sự kiện đánh dấu khởi đầu Chiến tranh lạnh là

* 1. kế hoạch Mácsan (tháng 6 - 1947).
	2. thông điệp của Tổng thống Mĩ “Truman” tại Quốc hội Mĩ (tháng 3 - 1947).
	3. việc thành lập tổ chức Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương (tháng 4 - 1949) .
	4. sự ra đời của khối Hiệp ước Vácsava (tháng 5 - 1955).

**Câu 55**. Tổ chức nào sau đây là liên minh quân sự của Mĩ và các nước Tây Âu được thành lập năm 1949?

A. Tổ chức Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương. B. Tổ chức Hiệp ước Vácsava.

C. Hội đồng tương trợ kinh tế. D. Kế hoạch Mácsan.

**Câu 56**. Đến cuối thập kỷ 90 của thế kỷ XX, tổ chức nào đã trở thành tổ chức liên kết chính trị - kinh tế lớn nhất hành tinh?

**A.** Liên Hiệp Quốc. **B.** Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á.

**C.** Khối Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương. **D.** Liên minh Châu Âu.

**Câu 57**. Xu thế toàn cầu hoá trên thế giới là hệ quả của

**A.** sự phát triển quan hệ thương mại quốc tế.

**B.** cuộc cách mạng khoa học - công nghệ.

**C.** sự ra đời của các công ty xuyên quốc gia.

**D.** quá trình thống nhất thị trường thế giới.

**Câu 58**. Đặc điểm lớn nhất của cuộc cách mạng khoa học - kĩ thuật sau Chiến tranh thế giới thứ hai là

1. kĩ thuật trở thành lực lượng sản xuất trực tiếp.
2. khoa học trở thành lực lượng sản xuất trực tiếp.
3. sự bùng nổ của các lĩnh vực khoa học - công nghệ.
4. mọi phát minh kĩ thuật đều bắt nguồn từ sản xuất.

**Câu 59**. Sau Chiến tranh thế giới thứ nhất, thực dân Pháp đã thực hiện ở Việt Nam chương trình

**A.** khai thác thuộc địa lần thứ nhất. **B.** khai thác thuộc địa lần thứ hai.

**C.** khai thác thuộc địa lần thứ ba. **D.** khai thác thuộc địa lần thứ tư.

**Câu 60**. Trong chương trình khai thác thuộc địa lần thứ hai ở Việt Nam, số vốn đầu tư nhiều nhất của thực dân Pháp là vào lĩnh vực

**A.** công nghiệp. **B.** nông nghiệp. **C.** thương nghiệp. **D.** công nghiệp nặng.

**Câu 61**. Do tác động của chính sách khai thác thuộc địa lần thứ hai, xã hội Việt Nam phân hóa thành những giai cấp, tầng lớp

**A.** công nhân, nông dân. **B.** địa chủ, nông dân.

**C.** tư sản, vô sản. **D.** địa chủ, nông dân, tiểu tư sản, tư sản, công nhân.

**Câu 62**. Mục đích chính trong chương trình khai thác thuộc địa lần thứ hai của thực dân Pháp ở Việt Nam là để

1. thúc đẩy sự phát triển kinh tế tư bản chủ nghĩa ở thuộc địa Pháp.
2. bù đắp những thiệt hại do chiến tranh và khôi phục nền kinh tế sau chiến tranh.
3. khai hóa văn minh cho thuộc địa Pháp.
4. giúp tư bản ở Việt Nam củng cố thế lực kinh tế.

**Câu 63**. Chương trình khai thác thuộc địa lần thứ hai của thực dân Pháp được thực hiện ở Đông Dương trong khoảng thời gian nào?

1. Từ sau Chiến tranh thế giới thứ nhất đến trước cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới (1929-1933).
2. Từ trước Chiến tranh thế giới thứ nhất đến trước Chiến tranh thế giới thứ hai.
3. Từ sau Chiến tranh thế giới thứ nhất đến trước Chiến tranh thế giới thứ hai.
4. Từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai đến trước cuộc khủng hoảng năng lượng thế giới.

**Câu 64**. Lực lượng cách mạng to lớn của dân tộc Việt Nam sau Chiến tranh thế giới thứ nhất là

**A.** địa chủ. **B.** tiểu tư sản. **C.** công nhân. **D.** nông dân.

**Câu 65**. Mâu thuẫn chủ yếu trong xã hội Việt Nam sau Chiến tranh thế giới thứ nhất là

1. mâu thuẫn giữa dân tộc Việt Nam với thực dân và tay sai phản động.
2. mâu thuẫn giữa công nhân với tư sản.
3. mâu thuẫn giữa nông dân với địa chủ phong kiến.
4. mâu thuẫn giữa tư sản dân tộc với tư sản mại bản.

**Câu 66**. “Muốn được giải phóng, các dân tộc chỉ có thể trông cậy vào lực lượng của bản thân mình”. Kết luận định trên được Nguyễn Ái Quốc đúc kết từ sau sự kiện lịch sử nào?

A. Nguyễn Ái Quốc gia nhập Đảng xã hội Pháp.

B. Nguyễn Ái Quốc tham gia sáng lập Đảng Cộng sản Pháp.

C. Nguyễn Ái Quốc thành lập Hội Liện hiệp thuộc địa.

D. Nguyễn Ái Quốc gửi Bản yêu sách của nhân dân An Nam đến Hội nghị Vécxai.

**Câu 67**. Tác động tiêu cực nhất của chương trình khai thác thuộc địa lần thứ hai đến nền kinh tế Việt Nam là

1. nền kinh tế nông nghiệp lạc hậu vẫn được duy trì.
2. cơ cấu kinh tế Việt Nam vẫn mất cân đối.
3. kinh tế Việt Nam vẫn bị cột chặt vào kinh tế Pháp, ViệtNam vẫn là thị trường độc chiếm của tư bản Pháp.
4. kinh tế Việt Nam phát triển yếu ớt.

**Câu 68**. Trong đặc điểm của các giai cấp xã hội Việt Nam sau Chiến tranh thế giới thứ nhất, giai cấp có ý thức dân tộc dân chủ và tha thiết canh tân đất nước là

**A.** giai cấp địa chủ. **B.** giai cấp tư sản. **C.** giai cấp tiểu tư sản. **D.** giai cấp công nhân.

**Câu 69**. Sau Chiến tranh thế giới thứ nhất, giai cấp nào ở Việt Nam sớm chịu ảnh hưởng trào lưu của cách mạng vô sản, nhanh chóng vươn lên thành một động lực của phong trào dân tộc dân chủ theo khuynh hướng cách mạng tiên tiến?

**A.** Nông dân. **B.** Công nhân. **C.** Tiểu tư sản. **D.** Tư sản.

**Câu 70**. Trong phong trào dân tộc dân chủ ở Việt Nam từ năm 1919 đến năm 1925, phong trào “chấn hưng nội hóa”, “bài trừ ngoại hóa” là hoạt động của giai cấp

**A.** nông dân. **B.** công nhân. **C.** tư sản. **D.** tiểu tư sản.

**Câu 71**. Trong phong trào dân tộc dân chủ ở Việt Nam từ năm 1919 đến năm 1925, tổ chức chính trị do tư sản và địa chủ lớn ở Nam Kì thành lập là

**A.** Việt Nam Nghĩa đoàn **B.** Hội Phục Việt.

**C.** Việt Nam Quốc dân đảng. **D.** Đảng Lập hiến.

**Câu 72**. “Việt Nam Nghĩa đoàn”, “Hội Phục Việt”, “Đảng Thanh niên” là những tổ chức chính trị của giai cấp

**A.** tiểu tư sản trí thức. **B.** tư sản dân tộc. **C.** công nhân. **D.** nông dân.

**Câu 73**. Nguyễn Ái Quốc đã thành lập tổ chức nào để thông qua đó truyền bá chủ nghĩa Mác – Lênin vào trong nước?

**A.** Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên. **B.** Việt Nam cách mạng đồng chí hội.

**C.** Tân Việt cách mạng Đảng. **D.** Tâm tâm xã.

**Câu 74**. Cuộc đấu tranh đánh dấu bước tiến mới của phong trào công nhân Việt Nam sau Chiến tranh thế giới thứ nhất là

1. cuộc bãi công của công nhân Ba Son.
2. đấu tranh của công nhân đồn điền cao su Phú Riềng, An Tiêm.
3. cuộc bãi công của công nhân nhà máy rượu Hà Nội.
4. đấu tranh của các Sở Công thương tư nhân ở Bắc Kì.

**Câu 75**. Năm 1919, thay mặt những người Việt Nam yêu nước tại Pháp, Nguyễn Ái Quốc đã

1. gửi Bản yêu sách của nhân dân An Nam đến Hội nghị Véc-xai.
2. tán thành Quốc tế Cộng sản.
3. thành lập Đảng Cộng sản Pháp.
4. đọc tham luận tại Hội nghị Quốc tế Nông dân.

**Câu 76**. Tờ báo nào dưới đây do Nguyễn Ái Quốc sáng lập và là cơ quan ngôn luận của Hội Việt Nam Cách mạng thanh niên?

**A.** Nhân đạo. **B.** Thanh niên. **C.** Búa liềm. **D.** Người cùng khổ.

**Câu 77**. “*Muốn cứu nước và giải phóng dân tộc không có con đường nào khác là con đường cách mạng vô sản*”, đây là kết luận của Nguyễn Ái Quốc sau khi

1. Người gia nhập Đảng Xã hội Pháp.
2. Người đọc bản Sơ thảo lần thứ nhất những luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa của Lê-nin.
3. Người bỏ phiếu tán thành việc gia nhập Quốc tế Cộng sản.
4. Người đọc tham luận tại Hội nghị Quốc tế Nông dân.

**Câu 78**. Phần lớn số học viên tham gia các lớp huấn luyện, đào tạo cán bộ của Nguyễn Ái Quốc ở Quảng Châu (Trung Quốc) vào cuối những năm 20 của thế kỉ XX là

**A.** nông dân. **B.** công nhân. **C.** tiểu tư sản. **D.** tư sản.

**Câu 79**. Nội dung chính Bản yêu sách của nhân dân An Nam được Nguyễn Ái Quốc gửi đến Hội nghị Véc- xai là đòi Chính phủ Pháp

1. trao trả độc lập cho Việt Nam.
2. khai hóa văn minh cho người Việt Nam.
3. đòi quyền tự do, dân chủ, quyền bình đẳng và quyền tự quyết của dân tộc Việt Nam.
4. đòi tự do ngôn luận, tự do báo chí.

**Câu 80.** Năm 1921, cùng với một số nhà yêu nước Angiêri, Tuynidi, Marốc, Nguyễn Ái Quốc đã tham gia sáng lập

**A.** Hội Liên hiệp thuộc địa. **B.** Hội Việt Nam Cách mạng thanh niên.

**C.** Hội Liên hiệp các dân tộc bị áp bức Á Đông. **D.** Hội những người Việt Nam yêu nước tại Pháp.

**Câu 81**. Cơ quan ngôn luận của Hội Liên hiệp thuộc địa do Nguyễn Ái Quốc sáng lập là tờ báo

**A.** Nhân đạo. **B.** Nhân dân. **C.** Sự thật. **D.** Người cùng khổ.

**Câu 82**. Tại Đại hội đại biểu toàn quốc của Đảng Xã hội Pháp, Nguyễn Ái Quốc đã đứng về phía đa số đại biểu

**A.** đấu tranh bảo vệ quyền lợi các dân tộc thuộc địa.

**B.** tán thành gia nhập Quốc tế Cộng sản.

**C.** tham gia thành lập Hội Liên hiệp thuộc địa.

**D.** đấu tranh bảo vệ quyền lợi cho các dân tộc bị áp bức.

**Câu 83**. Công lao to lớn nhất của Nguyễn Ái Quốc đối với dân tộc Việt Nam thời kỳ 1919 - 1925 là

1. truyền bá chủ nghĩa Mác-Lênin vào trong nước.
2. đưa cách mạng Việt Nam thành một bộ phận của cách mạng thế giới.
3. tìm ra con đường cứu nước đúng đắn cho nhân dân Việt Nam.
4. thành lập Hội Việt Nam Cách mạng thanh niên.

**Câu 84**. Sự kiện nào đánh dấu giai cấp công nhân Việt Nam bước đầu đi vào con đường đấu tranh tự giác ?

**A.** Công hội(bí mật) Sài Gòn Chợ Lớn do Tôn Đức Thắng đứng đầu

**B.** Sự ra đời của ba tổ chức cộng sản 1929

**C.** Phong trào “vô sản hóa” của hội Việt Nam cách mạng thanh niên

**D.** Bãi công của thợ máy xưởng Ba Son ở Cảng Sài Gòn (8/1925).

**Câu 85**. Sự kiện chứng tỏ Nguyễn Ái Quốc trở thành người đảng viên cộng sản đầu tiên của Việt Nam là

1. đọc bản Sơ thảo lần thứ nhất luận cương về vấn đề dân tộc và thuộc địa của Lê-nin (7 - 1920).
2. tham gia sáng lập Đảng Cộng sản Pháp (12 - 1920).
3. trở thành ủy viên Ban chấp hành Quốc tế Nông dân (10 - 1923).
4. đại biểu tham dự Đại hội V của Quốc tế Cộng sản (1924).

**Câu 86**. Hoạt động nổi bật của Nguyễn Ái Quốc tại Liên Xô trong những năm 1923, 1924 là

1. sáng lập Hội Liên hiệp các dân tộc bị áp bức ở Á Đông.
2. dự Hội nghị Quốc tế Nông dân và Đại hội lần thứ V Quốc tế Cộng sản.
3. mở lớp huấn luyện, đào tạo cán bộ cách mạng.
4. truyền bá chủ nghĩa Mác-Lênin vào Việt Nam.

**Câu 87**. Từ năm 1925 đến năm 1930, trên đất nước ta lần lượt xuất hiện các tổ chức cách mạng nào sau đây?

1. Việt Nam Nghĩa đoàn, Hội Phục Việt, Đảng Thanh niên.
2. Tâm tâm xã, Cộng sản đoàn, Hội Hưng Nam.
3. Hội Việt Nam Cách mạng thanh niên, Tân Việt Cách mạng đảng, Việt Nam Quốc dân đảng.
4. Đảng Lập hiến, Hội những người lao động trí óc Đông Dương.

**Câu 88**. Giai cấp công nhân Việt Nam xuất thân chủ yếu từ đâu?

**A.** Nông dân bị phá sản. **B**. Nông dân bị tước đoạt ruộng đất.

**C.** Nông dân rời quê lên thành thị làm thuê. **D**. Nông dân làm việc trong đồn điền cao su.

**Câu 89**. Hội Việt Nam Cách mạng thanh niên được thành lập trên cơ sở các tổ chức

1. Hội Liên hiệp thuộc địa, Hội Liên hiệp các dân tộc bị áp bức ở Á Đông.
2. Hội Phục Việt, Hội Hưng Nam.
3. Tâm tâm xã, Cộng sản đoàn.
4. Hội những người lao động trí óc Đông Dương, Đảng Lập hiến.

**Câu 90.** Mục đích thành lập Hội Việt Nam Cách mạng thanh niên là nhằm tổ chức lãnh đạo quần chúng

1. đấu tranh đòi tự do, dân sinh, dân chủ.
2. thực hiện chủ trương “khai dân trí, chấn dân khí, hậu dân sinh”.
3. đấu tranh để đánh đổ đế quốc chủ nghĩa Pháp và tay sai.
4. đấu tranh đòi tự do, dân chủ.

**Câu 91**. Đầu năm 1927, Nguyễn Ái Quốc xuất bản tác phẩm

**A.** Bản án chế độ thực dân Pháp. **B.** Con rồng tre.

**C.** Người cùng khổ. **D.** Đường Kách mệnh.

**Câu 92**. “Báo Thanh niên” và tác phẩm “Đường Kách mệnh” có vai trò quan trọng trong việc

1. tuyên truyền, giáo dục lòng yêu nước cho nhân dân.
2. thúc đẩy phong trào đấu tranh của công nhân phát triển.
3. truyền bá lý luận cách mạng vào Việt Nam.
4. trang bị lý luận cách mạng cho cán bộ của Hội Việt Nam Cách mạng thanh niên

**Câu 93**. Ý nào sau đây **không** phản ánh đúng những hoạt động của Hội Việt Nam Cách mạng thanh niên?

1. Mở lớp huấn luyện chính trị để đào tạo cán bộ cách mạng.
2. Ra báo Thanh niên, xuất bản tác phẩm Đường Kách mệnh
3. Thực hiện chủ trương “vô sản hóa”.
4. Chủ trương tiến hành cách mạng bằng bạo lực cách mạng.

**Câu 94**. Tổ chức cách mạng được lịch sử đánh giá là tiền thân của Đảng Cộng sản Việt Nam là

**A.** Hội Việt Nam Cách mạng thanh niên. **B.** Tân Việt Cách mạng đảng.

**C.** Việt Nam Quốc dân đảng. **D.** Việt Nam Nghĩa đoàn.

**Câu 95**. Cơ sở hạt nhân đầu tiên của tổ chức Việt Nam Quốc dân đảng xuất phát từ một nhà xuất bản tiến bộ

**A.** Cường học thư xã. **B.** Nam Đồng thư xã. **C.** Quan hải tùng thư. **D.** Tự Lực Văn đoàn

**Câu 96**. Những người sáng lập ra tổ chức Việt Nam Quốc dân đảng là

**A.** Nguyễn Thái Học, Phó Đức Chính. **B.** Lê Hồng Sơn, Hồ Tùng Mậu.

**C.** Trịnh Đình Cửu, Nguyễn Đức Cảnh. **D.** Châu Văn Liêm, Nguyễn Thiệu.

**Câu 97**. Việt Nam Quốc dân đảng là một chính đảng cách mạng theo khuynh hướng cách mạng

**A.** dân chủ tư sản. **B.** vô sản. **C.** xã hội chủ nghĩa. **D.** tư sản kiểu mới.

**Câu 98**. Cuộc khởi nghĩa Yên Bái (02 - 1930) là hoạt động nổi bật của tổ chức

**A.** Hội Phục Việt. **B.** Việt Nam Quốc dân đảng.

**C.** Hội Việt Nam Cách mạng thanh niên. **D**. Tâm tâm xã.

**Câu 99**. Vai trò lịch sử của Việt Nam Quốc dân đảng với tư cách là chính đảng cách mạng trong phong trào dân tộc đã chấm dứt cùng với sự thất bại của

**A.** khởi nghĩa Hương Khê. **B.** khởi nghĩa Thái Nguyên.

**C.** khởi nghĩa Ba Đình. **D.** khởi nghĩa Yên Bái.

**Câu 100**. Trong quá trình hoạt động, Hội Việt Nam Cách mạng thanh niên đã truyền bá lý luận nào vào Việt Nam?

**A.** Lý luận chủ nghĩa Mác-Lênin. **B.** Lý luận cách mạng vô sản.

**C**. Lý luận cách mạng dân chủ tư sản. **D.** lý luận giải phóng dân tộc.

**Câu 101**. Trong quá trình hoạt động, đến năm 1929, tổ chức Hội Việt Nam Cách mạng thanh niên đã bị phân hóa thành

1. Đông Dương Cộng sản đảng, An Nam Cộng sản đảng.
2. Tâm Việt cách mạng đảng, Đông Dương Cộng sản liên đoàn.
3. Việt Nam Quốc dân đảng, Tân Việt Cách mạng đảng.
4. Tâm tâm xã, Cộng sản đoàn.

**Câu 102**. Sự ra đời của các tổ chức cộng sản ở Việt Nam năm 1929 phản ánh xu thế khách quan của cuộc vận động giải phóng dân tộc theo con đường

**A.** cách mạng tư sản. **B.** cách mạng vô sản.

**C.** cách mạng tư sản dân quyền. **D.** cách mạng dân chủ tư sản kiểu mới.

**Câu 103**. Đông Dương Cộng sản liên đoàn chính thức thành lập xuất phát từ tổ chức cách mạng tiền thân nào?

**A.** Việt Nam Quốc dân đảng. **B.** Hội Việt Nam Cách mạng thanh niên

**C.** Tân Việt Cách mạng đảng. **D.** Cộng sản đoàn.

**Câu 104**. Nguyễn Ái Quốc chủ động triệu tập Hội nghị hợp nhất các tổ chức cộng sản với cương vị là

**A.** phái viên của Quốc tế Cộng sản. **B.** phái viên của Đảng Cộng sản Pháp.

**C.** phái viên của Hội Việt Nam Cách mạng thanh niên. **D.** phái viên của Cộng sản đoàn.

**Câu 105**. Dự Hội nghị hợp nhất các tổ chức cộng sản có các đại biểu đại diện cho các tổ chức

1. Tâm tâm xã, Cộng sản đoàn.
2. Tân Việt Cách mạng đảng, Đông Dương Cộng sản liên đoàn.
3. Đông Dương Cộng sản đảng, An nam Cộng sản đảng.
4. Hội Việt Nam Cách mạng thanh niên, Việt Nam Quốc dân đảng.

**Câu 106**. Người chủ trì Hội nghị hợp nhất các tổ chức cộng sản là

**A.** Nguyễn Đức Cảnh. **B.** Nguyễn Văn Cừ.

**C.** Nguyễn Ái Quốc. **D.** Phan Đăng Lưu.

**Câu 107**. Văn kiện nào được thông qua tại Hội nghị thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam?

1. Luận cương chính trị (10 - 1930).
2. Cương lĩnh xây dựng đất nước thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội.
3. Chính cương vắn tắt, Sách lược vắn tắt.
4. Luận cương tháng tư.

**Câu 108**. Người soạn thảo Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng Cộng sản Việt Nam là

**A.** Trần Phú. **B.** Nguyễn Ái Quốc.

**C.** Lê Hồng Phong. **D.** Trường Chinh.

**Câu 109**. Các văn kiện nào sau đây của Nguyễn Ái Quốc được coi là Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng Cộng sản Việt Nam?

1. Báo Thanh niên, tác phẩm Đường Kách mệnh.
2. Bản án chế độ thực dân Pháp, báo Người cùng khổ.
3. Chính cương vắn tắt, Sách lược vắn tắt.
4. Con rồng tre, Bản yêu sách của nhân dân An Nam.

**Câu 110**. Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng đã xác định đường lối chiến lược của cách mạng Việt Nam là

1. tiến hành cách mạng vô sản và cách mạng xã hội chủ nghĩa.
2. tiến hành “tư sản dân quyền cách mạng và thổ địa cách mạng để đi tới xã hội cộng sản”.
3. tiến hành cuộc cách mạng tư sản dân quyền, bỏ qua thời kỳ tư bản chủ nghĩa, tiến thẳng lên con đường xã hội chủ nghĩa.
4. tiến hành cuộc cách mạng vô sản và cách mạng ruộng đất.

**Câu 111**. Tư tưởng cốt lõi trong Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng Cộng sản Việt Nam là

**A.** tự do, bình đẳng. **B.** độc lập, tự do. **C.** tự do, dân chủ. **D.** tự do, dân quyền.

**Câu 112.** Ba trung tâm kinh tế - tài chính lớn của thế giới xuất hiện vào đầu thập niên 70 của thế kỉ XX đó là

**A**. Anh, Pháp, Mĩ. **B**. Đức, Italia, Nhật.

**C**. Mĩ, Liên Xô, Trung Quốc. **D**. Mĩ, Tây Âu, Nhật Bản.

**Câu 113**. Từ năm 1930 nền kinh tế Việt Nam

**A**. bước đầu phát triển. **B**. bước vào thời kì suy thoái, khủng hoảng.

**C**. phát triển mạnh mẽ. **D**. đạt được nhiều thành tựu.

**Câu 114**. Cuộc khủng hoảng kinh tế những năm 1930 ở nước ta bắt đầu từ lĩnh vực nào?

**A**. Công nghiệp. **B**. Nông nghiệp.

**C**. Xuất khấu hàng hóa. **D**. Thương nghiệp.

**Câu 115**. Cuộc khủng hoảng kinh tế 1929-1933 ở nước ta làm cho giai cấp, tầng lớp nào bị bần cùng hóa?

**A**. Công nhân. **B**. Nông dân. **C**. Tiểu tư sản. **D**. Tiểu thương, tiểu chủ.

**Câu 116**. Nội dung nào sau đây **không** phải chính sách kinh tế mà chính quyền Xô viết Nghệ-Tĩnh thực hiện?

**A**. Chia ruộng đất cho dân cày nghèo. **B**. Bãi bỏ thuế thân, thuế đò, thuế muối.

**C**. Xóa nợ cho người nghèo. **D**. Tịch thu nhà máy xí nghiệp của thực dân Pháp.

**Câu 117**. Địa phương nào là nơi diễn ra quyết liệt nhất trong phong trào cách mạng 1930-1931?

**A**. Yên Bái. **B**. Vinh-Bến Thủy. **C**. Thanh Hóa. **D**. Nghệ -Tĩnh.

**Câu 118**. Người soạn thảo Luận cương chính trị của Đảng vào tháng 10 năm 1930 là

**A**. Trần Phú. **B**. Nguyễn Ái Quốc. **C**. Lê Duẩn. **D**. Lê Hồng Phong.

**Câu 119**. So với Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng, Luận cương chính trị (10/1930) có sự khác biệt về

**A**. mối quan hệ giữa cách mạng Việt Nam và cách mạng thế giới.

**B**. phương pháp cách mạng.

**C**. lãnh đạo cách mạng.

**D**. nhiệm vụ cách mạng và lực lượng cách mạng.

**Câu 120**. Lực lượng chủ yếu tham gia phong trào cách mạng 1930-1931 là

**A**. công nhân, nông dân. **B**. công nhân, nông dân, binh lính.

**C**. tư sản, công nhân, nông dân. **D**. trung tiểu địa chủ, tư sản, tiểu tư sản.

**Câu 121**. Phong trào cách mạng có ý nghĩa là cuộc tập dượt đầu tiên của Đảng và quần chúng nhân dân cho Tổng khởi nghĩa Cách mạng tháng Tám là

**A**. Phong trào dân tộc dân chủ 1919-1925. **B**. Phong trào dân tộc dân chủ 1925-1930.

**C**. Phong trào cách mạng 1930-1931. **D**. Phong trào cách mạng 1932-1935.

**Câu 122**. Phong trào cách mạng 1930-1931 có điểm nào khác với phong trào đấu tranh giai đoạn trước?

**A**. Có sự tham gia của giai cấp công nhân và nông dân. **B**. Nổ ra khắp nơi trong cả nước.

**C**. Kẻ thù đấu tranh trực tiếp là thực dân Pháp. **D**. Có Đảng cộng sản lãnh đạo.

**Câu 123**. Nội dung nào sau đây là điều kiện thuận lợi cho cuộc đấu tranh của nhân dân ta trong phong trào dân chủ 1936-1939?

1. Chính phủ Pháp cải cách toàn diện ở Đông Dương.
2. Chính phủ Pháp thực hiện khai thác thuộc địa lần thứ hai.
3. Chính phủ Pháp thi hành một số chính sách tiến bộ ở thuộc địa.
4. Chính phủ Pháp chủ trương chống phát xít, bảo vệ hòa bình.

**Câu 124**. Căn cứ vào tình hình trong nước và thế giới, Đảng cộng sản Đông Dương đề ra nhiệm vụ trước mắt của cách mạng Đông Dương trong phong trào dân chủ 1936-1939?

1. Chống đế quốc Pháp, chống địa chủ phong kiến.
2. Đánh đổ đế quốc Pháp giành hoàn toàn độc lập dân tộc.
3. Tịch thu ruộng đất của đế quốc việt gian chia cho dân cày nghèo.
4. Chống phát xít, chống chiến tranh đế quốc, chống bọn phản động thuộc địa, đòi tự do, dân chủ, cơm áo, hòa bình.

**Câu 125**. Trong thời kì 1936-1939, về phương pháp đấu tranh Đảng đã sử dụng hình thức

**A**. bí mật, hợp pháp. **B**. hòa bình kết hợp với vũ trang.

**C**. công khai, hợp pháp, báo chí, nghị trường. **D**. công khai và bí mật, hợp pháp và bất hợp pháp.

**Câu 126**. Đến 3/1938 Mặt trận nhân dân phản đế Đông Dương được đổi tên thành

**A**. Mặt trận Việt Minh. **B**. Hội phản đế đồng minh.

**C**. Mặt trận dân chủ Đông Dương. **D**. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

**Câu 127**. Phong trào đấu tranh dân chủ trong những năm 1936-1939 được coi là lần tập dượt

**A**. lần thứ nhất của Đảng. **B**. lần thứ hai của Đảng.

**C**. lần thứ ba của Đảng. **D**. lần cuối của Đảng.

**Câu 128**. Nhật tiến hành đảo chính Pháp ngày 9/3/1945 vì

1. quân Nhật tiếp tục giành thắng lợi ở khu vực châu Á Thái Bình Dương.
2. Nhật ra tay trước để tránh hậu họa Pháp đánh sau lưng khi quân Đồng minh vào.
3. Nhật không muốn bóc lột Đông Dương thông qua Pháp.
4. Nhật muốn thể hiện sức mạnh của mình trước các nước Đồng minh.

**Câu 129**. Chính sách vơ vét bóc lột của đế quốc Pháp và Phát xít Nhật đối với dân tộc ta đã dẫn tới hậu quả nặng nề nhất về mặt xã hội?

**A**. Nền kinh tế lâm vào tình trang kiệt quệ. **B**. Gần 2 triệu đồng bào ta chết đói.

**C**. Đời sống nhân dân điêu đứng khổ cực. **D**. Mâu thuẫn xã hội gay gắt.

**Câu 130**. Nội dung nào sau đây **không** phải chính sách kinh tế-xã hội của thực dân Pháp đã thực hiện trong những năm 1939-1945 ở nước ta

**A**. chính sách kinh tế chỉ huy.

**B**. tăng thuế cũ đặt thêm thuế mới.

**C**. bắt nhân dân ta nhổ lúa, ngô để trồng đay, thầu dầu.

**D**. kiểm soát gắt gao việc sản xuất và phân phối ấn định giá cả.

**Câu 131**. Hội nghị tháng 11/1939 và Hội nghị lần thứ 8 (5/1941) của Ban chấp hành Trung ương Đảng đã xác định nhiệm vụ chủ yếu trước mắt của cách mạng Việt Nam là

**A**. cách mạng ruộng đất. **B**. giải phóng dân tộc.

**C**. khởi nghĩa từng phần. **D**. tổng khởi nghĩa giành chính quyền.

**Câu 132**. Hội nghị Ban chấp hành Đảng cộng sản Đông Dương lần thứ 8 (5/1941) đã thành lập

**A**. Hội Liên Việt. **B**. Hội Việt Nam cách mạng thanh niên.

**C**. Mặt trận dân chủ. **D**. Mặt trận Việt Minh.

**Câu 133**: Mặt trận nào có vai trò quan trọng nhất trong quá trình chuẩn bị trực tiếp cho tổng khởi nghĩa cách mạng tháng Tám?

**A**. Mặt trận Liên Việt. **B**. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

**C**. Mặt trận dân chủ. **D**. Mặt trận Việt Minh.

**Câu 134**: Căn cứ địa cách mạng đầu tiên được Đảng ta xây dựng trong năm 1940 là

**A**. Ba Tơ - Quảng Ngãi. **B**. Bắc Sơn-Võ Nhai.

**C**. Khu giải phóng Việt Bắc. **D**. Lạng Sơn, Tuyên Quang, Thái Nguyên.

**Câu 135**: Hội nghị Ban chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 8 (5/1941) đã xác định hiệm vụ trung tâm của toàn Đảng toàn dân là

**A**. xây dựng lực lượng vũ trang. **B**. xây dựng căn cứ địa cách mạng.

**C**. khởi nghĩa từng phần. **D**. chuẩn bị khởi nghĩa.

**Câu 136**: Sau 30 năm xa Tổ quốc, Nguyễn Ái Quốc đã trực tiếp chỉ đạo cách mạng và Hội nghị đầu tiên do Người chủ trì là

1. Hội nghị lần thứ 6 Ban chấp hành Trung ương Đảng.
2. Hội nghị lần thứ 7 Ban chấp hành Trung ương Đảng.
3. Hội nghị lần thứ 8 Ban chấp hành Trung ương Đảng.
4. Hội nghị lần thứ 9 Ban chấp hành Trung ương Đảng.

**Câu 137**: Nội dung nào sau đây **không** thuộc về quá trình chuẩn bị trực tiếp của Đảng cho Tổng khởi nghĩa Cách mạng tháng Tám năm 1945?

**A**. Xây dựng lực lượng chính trị. **B**. Xây dựng lực lượng vũ trang.

**C**. Xây dựng chính quyền mới. **D**. Xây dựng căn cứ địa cách mạng.

**Câu 138**: Ngày 4/6/1945, theo chỉ thị của Chủ tịch Hồ Chí Minh, khu giải phóng chính thức được thành lập gọi là

**A**. Khu giải phóng Việt Bắc. **B**. Khu giải phóng miền Bắc.

**C**. Khu giải phóng Cao-Bắc-Lạng **D**. Khu giải phóng Hà-Tuyên-Thái.

**Câu 139**: Thời cơ khách quan thuận lợi để Đảng ta quyết định ban bố lệnh Tổng khởi nghĩa trong toàn quốc?

**A**. Vua Bảo Đại tuyên bố thoái vị. **B**. Nhật đảo chính Pháp.

**C**. Quân Đồng minh đã vào nước ta. **D**. Nhật đầu hàng đồng minh vô điều kiện.

**Câu 140**: Những địa phương nào giành chính quyền ở tỉnh lị sớm nhất cả nước trong cuộc Tổng khởi nghĩa Cách mạng tháng Tám năm 1945?

**A**. Cao Bằng, Bắc Kạn, Lạng Sơn

**B**. Hà Nội, Tuyên Quang, Thái Nguyên, Lạng Sơn.

**C**. Bắc Giang, Hải Dương, Hà Tĩnh, Quảng Nam.

**D**. Hà Nội, Huế, Sài Gòn, Đà Nẵng.

**Câu 141**: Bản Chỉ thị Nhật Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta” (3/1945) đã xác định kẻ thù chính của nhân dân Đông Dương

**A**. Phát xít Nhật. **B**. Thực dân Pháp và tay sai.

**C**. Thực dân Pháp. **D**. Thực dân Pháp và phát xít Nhật.

**Câu 142**: Đầu tháng 5/1945 thống nhất hai đội Việt Nam Tuyên truyền giải phóng quân và Cứu quốc quân được gọi tên là

**A**. Việt Nam giải phóng quân. **B**. Quân đội nhân dân Việt Nam.

**C**. Vệ quốc quân. **D**. Quân giải phóng Việt Nam.

**Câu 143**: Thông qua kế hoạch lãnh đạo khởi nghĩa và quyết định những vấn đề quan trọng về chính sách đối nội đối ngoại sau khi giành chính quyền. Đó là nội dung được thông qua tại

1. Hội nghị Ban chấp hành Trung ương Đảng (3/1945).
2. Đại hội quốc dân Tân Trào (8/1945).
3. Hội nghị quân sự Bắc Kì (4/1945).
4. Hội nghị toàn quốc của Đảng (8/1945).

**Câu 144**: Vị vua cuối cùng của chế độ phong kiến Việt Nam tuyên bố thoái vị vào ngày 30/8/1945 là

**A**. Bảo Đại. **B**. Khải Định. **C**. Đồng Khánh. **D**. Duy Tân.

**Câu 145**: Thời cơ “ngàn năm có một” trong Cách mạng tháng Tám năm 1945 được xác định vào thời điểm lịch sử nào?

1. Ngày 09/3/1945 Nhật đảo chính Pháp.
2. Ngày 12/3/1945 Chỉ thị của Đảng “Nhật Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta”.
3. Ngày 6/8/1945 Nhật bị Mĩ ném bom nguyên tử.
4. Ngày 15/8/1945 Nhật tuyên bố đầu hàng Đồng minh.

**Câu 146**: Nguyên nhân quyết định thắng lợi của cuộc Tổng khởi nghĩa Cách mạng tháng Tám năm 1945?

1. Truyền thống yêu nước chống giặc ngoại xâm của dân tộc.
2. Sự đoàn kết của các giai cấp tầng lớp trong xã hội.
3. Do sự lãnh đạo của Đảng cộng sản đứng đầu là chủ tịch Hồ Chí Minh.
4. Hoàn cảnh thuận lợi phát xít Nhật đầu hàng đồng minh.

**Câu 147**: Trong Tổng khởi nghĩa Cách mạng tháng 8/1945 nhân dân ta đã giành chính quyền từ tay kẻ thù ngoại xâm nào?

**A**. Thực dân Pháp. **B**. Triều Nguyễn.

**C**. Chính phủ Trần Trọng Kim. **D**. Phát xít Nhật.

**Câu 148:** Đâu là kẻ thù trực tiếp, trước mắt của nhân dân Việt Nam trong những năm 1936 - 1939?

**A.** Đế quốc và phong kiến. **B.** Chế độ phản động thuộc địa.

**C.** Tư sản và địa chủ. **D.** Đế quốc và giai cấp địa chủ.

**Câu 149:** Khẩu hiệu đấu tranh của thời kì cách mạng 1936 - 1939 là gi?

**A.** “Tịch thu ruộng đất của địa chủ chia cho dân cày”,

**B.** “Đánh đổ đê quốc Pháp - Đông Dương hoàn toàn độc lập”.

**C.** “Độc lập dân tộc” “Người cày có ruộng”.

**D.** “Chống phát xít chống chiến tranh, đòi tự do dân chủ, cơm áo hòa bình”.

**Câu 150:** Tháng 8 - 1936, Đảng Cộng sản Đông Dương chủ trương phát động phong trào nào sau đây?

**A.** Đông Dương Đại hội. **B.** Vận động người của Đảng vào Viện dân biểu.

**C.** Đòi dân sinh dân chủ. **D.** Mít tinh diễn thuyết thu thập “dân nguyện”.

**Câu 151:** Sự kiện nào dưới đây **không** phải nguyên nhân dẫn đến cuộc vận động dân chủ 1936 - 1939?

**A.** Thực dân đàn áp dã man Xô viết Nghệ -Tĩnh.

**B.** Thắng lợi của Mặt trận nhân dân Pháp năm 1936.

**C.** Nghị quyết Đaị hội lần thứ VII của Quốc tế Cộng sản.

**D.** Sự hình thành của chủ nghĩa phát xít.

**Câu 152:** Nhân dân Việt Nam hăng hái tham gia phong trào dân chủ 1936 - 1939 là do đời sống của họ

**A.** có phần ổn định. **B.** được cải thiện hơn.

**C.** khó khăn, cực khổ. **D.** không quá khó khăn.

**Câu 153**: Nền kinh tế Việt Nam trong những năm 1936 - 1939 có đặc điểm gì?

**A.** Suy thoái và khủng hoảng **B.** Phát triển chậm chạp

**C.** Phục hồi và phát triển.. **D.** Phát triển không ổn định

**Câu 154:** Trong giai đoạn cách mạng 1939 - 1945 Đảng ta đã xác định kẻ thù là?

**A.** Bọn phản động thuộc địa và tay sai của chúng. **B.** Bọn đế quốc và phát xít.

**C.** Bọn thực dân và phong kiến. **D.** Bọn phát xít Nhật.

**Câu 155:** Chỉ thị "Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta" (12 - 3 - 1945) được Ban Thường vụ Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương đề ra ngay sau khi

**A.** Nhật đảo chính Pháp ở Đông Dương. **B.** Nhật tiến vào chiếm đóng Đông Dương.

**C.** Nhật đầu hàng Đồng minh không điều kiện. **D.** chiến tranh Thái Bình Dương bùng nổ.

**Câu 156:** Yếu tố nào sau đây là nguyên nhân dẫn đến nạn đói cuối năm 1944 - đầu năm 1945 ở Việt Nam?

**A.** Chính sách vơ vét, bóc lột của Pháp - Nhật.

**B.** Hậu quả của Chiến tranh thế giới thứ hai.

**C.** Chính sách cai trị, bóc lột của thực dân Pháp.

**D.** Tác động của khủng hoảng kinh tế thế giới.

**Câu 157:** Ngày 13 - 8 - 1945, ngay khi nhận được những thông tin về việc Nhật Bản sắp đầu hàng Đồng minh, Trung ương Đảng và Tổng bộ Việt Minh lập tức thành lập cơ quan nào?

**A.** Ủy ban Khởi nghĩa toàn quốc. **B.** Ủy ban lâm thời Khu giải phóng.

**C.** Ủy ban Quân sự cách mạng Bắc Kì.**D.** Ủy ban Dân tộc giải phóng Việt Nam

**Câu 158:** Đại hội quốc dân họp ở Tân Trào (16-17/8/1945) đã quyết định thành lập tổ chức nào sau đây?

**A.** Chính phủ liên hiệp quốc dân. **B.** Uỷ ban lâm thời khu giải phóng.

**C.** Uỷ ban dân tộc giải phóng Việt Nam. **D.** Uỷ ban khởi nghĩa toàn quốc.

**Câu 159:** Nội dung nào sau đây **không** phản ánh ý nghĩa lịch sử của cách mạng tháng Tám năm 1945 ở VN?

**A.** Mở đầu kỉ nguyên độc lập, tự do.

**B.** Buộc Pháp phải công nhận độc lập chủ quyền cho Việt Nam.

**C.** Cổ vũ mạnh mẽ phong trào giải phóng dân tộc.

**D.** Mở ra bước ngoặt đối với cách mạng Việt Nam.

**Câu 160:** Ngày 30 - 8 - 1945, vua Bảo Đại tuyên bố thoái vị là sự kiện đánh dấu

**A.** chế độ phong kiến Việt Nam sụp đổ.

**B.** nhiệm vụ dân chủ của cách mạng hoàn thành.

**C.** nhiệm vụ dân tộc của cách mạng hoàn thành.

**D.** Tổng khởi nghĩa thắng lợi trên cả nước.

# NỘI DUNG PHẦN TỰ LUẬN (vận dụng)

* Phân tích được khả năng cách mạng của các giai cấp, tầng lớp trong XH Việt Nam sau chiến tranh thế giới thứ nhất
* Nhận xét được tác động các hoạt động của Nguyễn Ái Quốc đối với cách mạng Việt Nam
* Ý nghĩa lịch sử của việc thành lập ĐCSVN: bước ngoặt vĩ đại. Tính đúng đắng và sáng tạo của Cương lĩnh chính trị đầu tiên.
* Vai trò của NAQ trong việc thành lập đảng: vận động, chủ trì, thống nhất, soạn thảo…
* Điểm mới của phong trào 1930-1931 so với các phong trào trước đó. So sánh được điểm giống và khác giữa Luận cương chính trị và Cương lĩnh chính trị.
* Ý nghĩa của phong trào 1936-1939. So sánh điểm giống và khác giữa 1936-1939 và 1930-1931?
* Ý nghĩa lịch sử và nguyên nhân thắng lợi của cách mạng tháng 8/1945?

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO **KIỂM TRA HỌC KỲ I - NĂM HỌC 2023 - 2024** THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

# TRƯỜNG THPT THANH KHÊ Môn: LỊCH SỬ 12

 Thời gian: **45** phút *(không kể thời gian giao đề)*

 **ĐỀ MINH HỌA**

Họ và tên học sinh:..................................................Lớp:............................................

1. **Trắc nghiệm (28 câu – 7,0 điểm)**

**Câu 1:** Trong chương trình khai thác thuộc địa lần thứ hai ở Việt Nam, số vốn đầu tư nhiều nhất của thực dân Pháp là vào lĩnh vực

**A.** công nghiệp nặng. **B.** thương nghiệp. **C.** nông nghiệp. **D.** công nghiệp.

**Câu 2:** Trong lĩnh vực nông nghiệp, từ giữa những năm 70 của thế kỉ XX, Ấn Độ đã tự túc được lương thực nhờ tiến hành

**A.** cuộc “cách mạng xanh”. **B.** cuộc “cách mạng trắng”.

**C.** cuộc “cách mạng chất xám”. **D.** cuộc “cách mạng khoa học - kĩ thuật”.

**Câu 3:** Cơ quan giữ vai trò trọng yếu trong việc duy trì hòa bình và an ninh thế giới của tổ chức Liên hợp quốc là

**A.** Tòa án Quốc tế. **B.** Đại hội đồng. **C.** Hội đồng Bảo an. **D.** Ban Thư kí.

**Câu 4:** Tổ chức liên minh quân sự lớn nhất của các nước tư bản phương Tây do Mĩ đứng đầu nhằm chống lại Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa Đông Âu là

**A.** Tổ chức Hiệp ước Vácxava. **B.** Tổ chức Liên minh vì tiến bộ.

**C.** Tổ chức Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương. **D.** Cộng đồng châu Âu.

**Câu 5:** Người chủ trì và soạn thảo Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng trong Hội nghị thành lập Đảng (1 - 1930) là

**A.** Phan Đăng Lưu. **B.** Nguyễn Ái Quốc. **C.** Nguyễn Đức Cảnh. **D.** Nguyễn Văn Cừ.

**Câu 6:** Hiệp ước nào dưới đây đóng vai trò quan trọng trong việc đặt nền tảng mới cho quan hệ giữa hai nước Mĩ - Nhật sau Chiến tranh thế giới thứ hai ?

**A.** Hiệp ước Maxtrích. **B.** Hiệp ước thân thiện và hợp tác.

**C.** Hiệp ước an ninh Mĩ - Nhật. **D.** Hiệp ước hòa bình Xan Phranxixcô.

**Câu 7:** Ba trung tâm kinh tế - tài chính lớn của thế giới xuất hiện vào đầu thập niên 70 của thế kỉ XX đó là

**A.** Đức, Italia, Nhật. **B.** Mĩ, Tây Âu, Nhật Bản.

**C.** Mĩ, Liên Xô, Trung Quốc. **D.** Anh, Pháp, Mĩ.

**Câu 8:** Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, một trật tự thế giới mới được hình thành thường được gọi là

**A.** trật tự Vécxai - Oasinhtơn. **B.** trật tự đa cực, đa trung tâm.

**C.** trật tự đơn cực. **D.** trật tự hai cực Ianta.

**Câu 9:** Nhân tố chủ yếu chi phối các quan hệ quốc tế trong hơn bốn thập kỉ nửa sau thế kỉ XX là

1. sự ra đời của các tổ chức liên kết khu vực.
2. cục diện chiến tranh lạnh.
3. xu thế toàn cầu hóa.
4. sự hình thành xu hướng “đa cực”, nhiều trung tâm.

**Câu 10:** Nội dung nào **không** phải là nguyên tắc cơ bản trong Hiệp ước Bali (2/1976)?

1. Không can thiệp vào công việc nội bộ của nhau.
2. Giải quyết các tranh chấp bằng biện pháp hòa bình.
3. Không thử hoặc sử dụng vũ khí hạt nhân.
4. Tôn trọng chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ.

**Câu 11:** Trước Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945, hình ảnh thu nhỏ của nước Việt Nam mới được thể hiện qua

**A.** Khu giải phóng Việt Bắc. **B.** Căn cứ Bắc Sơn - Vũ Nhai.

**C.** Chiến khu Việt Bắc. **D.** Căn cứ địa Việt Bắc.

**Câu 12:** Giữa tháng 8 - 1945, nhân dân Đông Nam Á đứng lên đấu tranh, nhiều nước đã giành được độc lập khi biết tận dụng thời cơ

**A.** phát xít Đức đầu hàng Đồng minh.**B.** thực dân Âu - Mĩ tái chiếm Đông Nam Á.

**C.** phát xít Italia đầu hàng Đồng minh. **D.** quân phiệt Nhật Bản đầu hàng Đồng minh.

**Câu 13:** “Việt Nam nghĩa đoàn”, “Hội Phục Việt”, “Đảng Thanh niên” là những tổ chức chính trị của giai cấp, tầng lớp

**A.** tư sản dân tộc. **B.** công nhân. **C.** nông dân. **D.** tiểu tư sản trí thức.

**Câu 14:** Tổ chức vũ trang được lịch sử đánh giá là tiền thân của Quân đội nhân dân Việt Nam ngày nay là

1. Quân đội Quốc gia Việt Nam.
2. Việt Nam Giải phóng quân.
3. Trung đội Cứu quốc quân.
4. Đội Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân.

**Câu 15:** Sự kiện quốc tế có ảnh hưởng mạnh mẽ đến sự phát triển của phong trào dân tộc dân chủ ở Việt Nam trong thời kì 1919 - 1925 là

1. Đảng Cộng sản Trung Quốc thành lập năm 1921.
2. thắng lợi của Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917.
3. Chiến tranh thế giới thứ nhất kết thúc năm 1918.
4. Đảng Cộng sản Pháp thành lập năm 1920.

**Câu 16:** Việt Nam Quốc dân đảng là một chính đảng cách mạng theo khuynh hướng cách mạng

**A.** dân chủ tư sản. **B.** xã hội chủ nghĩa. **C.** vô sản. **D.** tư sản kiểu mới.

**Câu 17:** So với phong trào cách mạng 1930 - 1931, điểm khác biệt chủ yếu về phương pháp đấu tranh của phong trào dân chủ 1936 - 1939 là

1. kết hợp đấu tranh chính trị và đấu tranh vũ trang.
2. kết hợp đấu tranh công khai và nửa công khai.
3. kết hợp đấu tranh nghị trường và đấu tranh trên mặt trận.
4. kết hợp đấu tranh ngoại giao với vận động quần chúng.

**Câu 18:** Con đường cách mạng giải phóng dân tộc mà Nguyễn Ái Quốc lựa chọn vào tháng 7 - 1920 là con đường cách mạng

**A.** tư sản dân quyền. **B.** tư sản. **C.** dân chủ tư sản kiểu mới. **D.** vô sản.

**Câu 19:** Luận cương chính trị (10-1930) của Đảng Cộng sản Đông Dương đã xác định động lực của cách mạng là

**A.** nông dân, công nhân, tiểu tư sản, trí thức. **B.** nông dân, tiểu tư sản, tư sản dân tộc.

**C.** công nhân, nông dân. **D.** công nhân, nông dân, trí thức.

**Câu 20:** Cơ quan ngôn luận của Hội Liên hiệp thuộc địa do Nguyễn Ái Quốc sáng lập là tờ báo

**A.** Người cùng khổ. **B.** Sự thật. **C.** Nhân đạo. **D.** Nhân dân.

**Câu 21:** Trong quá trình hoạt động, đến năm 1929, tổ chức Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên đã bị phân hóa thành

1. Đông Dương Cộng sản đảng, An Nam Cộng sản đảng.
2. Việt Nam Quốc dân đảng, Tân Việt Cách mạng đảng.
3. Tâm tâm xã, Cộng sản đoàn.
4. Tân Việt Cách mạng đảng, Đông Dương Cộng sản liên đoàn.

**Câu 22:** Đại hội lần thứ VII của Quốc tế Cộng sản (7 - 1935) xác định kẻ thù nguy hiểm trước mắt của nhân dân thế giới là

**A.** chủ nghĩa đế quốc, thực dân. **B.** chủ nghĩa thực dân cũ.

**C.** chủ nghĩa phân biệt chủng tộc. **D.** chủ nghĩa phát xít.

**Câu 23:** Phong trào cách mạng có ý nghĩa là cuộc tập dượt lần thứ hai của Đảng và quần chúng nhân dân cho Tổng khởi nghĩa tháng Tám là

**A.** phong trào dân tộc dân chủ 1919 - 1925. **B.** phong trào dân chủ 1936 - 1939.

**C.** phong trào dân tộc dân chủ 1925 - 1930. **D.** phong trào cách mạng 1930 - 1931.

**Câu 24:** Sự kiện nào dưới đây đánh dấu khuynh hướng cách mạng vô sản đã giành quyền lãnh đạo duy nhất đối với cách mạng Việt Nam ?

**A.** Tân Việt Cách mạng đảng bị phân hóa.

**B**. Đảng Cộng sản Việt Nam được thành lập.

**C.** Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên ra đời.

**D**. Sự ra đời của ba tổ chức cộng sản.

**Câu 25:** Dự Hội nghị hợp nhất các tổ chức cộng sản có các đại biểu đại diện cho các tổ chức

1. Tân Việt Cách mạng đảng, Đông Dương Cộng sản liên đoàn.
2. Tâm tâm xã, Cộng sản đoàn.
3. Đông Dương Cộng sản đảng, An nam Cộng sản đảng.
4. Hội Việt Nam Cách mạng thanh niên, Việt Nam Quốc dân đảng.

**Câu 26:** Ngày 30 - 8 - 1945, vua Bảo Đại tuyên bố thoái vị là sự kiện đánh dấu

**A.** chế độ phong kiến Việt Nam sụp đổ.

**B.** nhiệm vụ dân chủ của cách mạng hoàn thành.

**C.** nhiệm vụ dân tộc của cách mạng hoàn thành.

**D.** Tổng khởi nghĩa thắng lợi trên cả nước.

**Câu 27:** Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương (5 - 1941) xác định hình thái của cuộc khởi nghĩa giành chính quyền ở nước ta là

* 1. kết hợp đấu tranh chính trị với khởi nghĩa vũ trang.
	2. tiến hành tổng tiến công và nổi dậy trên cả nước.
	3. đi từ khởi nghĩa từng phần tiến lên tổng khởi nghĩa.
	4. đi từ đấu tranh chính trị tiến lên khởi nghĩa vũ trang.

**Câu 28:** Tổ chức Cộng sản ra đời đầu tiên ở Việt Nam trong năm 1929 là

**A.** Đông Dương Cộng sản Đảng. **B.** Đông Dương Cộng sản liên đoàn.

**C.** An Nam Cộng sản Đảng. **D.** Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên.

**Phần tự luận (02 câu-03 điểm)**

* **Câu 1 (2 điểm):** Phân tích nguyên nhân thắng lợi của cách mạng tháng 8/1945?

**Câu 2 (1 điểm):** Từ nghệ thuật “chớp thời cơ” Tổng khởi nghĩa tháng Tám 1945, rút ra được bài học cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay?

 HẾT

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO **KIỂM TRA HỌC KỲ I - NĂM HỌC 2023 - 2024**

 THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

**TRƯỜNG THPT THANH KHÊ** Môn: LỊCH SỬ 12

 Thời gian: **45** phút *(không kể thời gian giao đề)*

 **ĐỀ MINH HỌA**

Họ và tên học sinh: ..................................................Lớp:.....................................................

Số báo danh:.....................Phòng thi: ......................Trường

1. **Trắc nghiệm (28 câu – 7,0 điểm)**

**Câu 1.** Một trong những bài học kinh nghiệm quan trọng của phong trào dân chủ 1936 – 1939 là

1. tổ chức quần chúng đấu tranh công khai, hợp pháp.
2. bước đầu hình thành khối liên minh công nông
3. kết hợp đấu tranh chính trị với đấu tranh vũ trang.
4. lãnh đạo nhân dân khởi nghĩa giành chính quyền.

**Câu 2.** Hiệp ước Bali (02 - 1976) đánh dấu sự khởi sắc trong lịch sử phát triển của ASEAN vì đã xác định được

1. vai trò của tổ chức ASEAN.
2. nguyên tắc trong quan hệ giữa các nước ASEAN.
3. mục tiêu hoạt động của tổ chức ASEAN.
4. tuyên ngôn của tổ chức ASEAN,

**Câu 3.** Sự kiện được xem là khởi đầu cho chính sách của Mĩ chống Liên Xô, gây nên cuộc chiến tranh lạnh là

1. sự ra đời của Hội đồng tương trợ kinh tế (1949).
2. sự ra đời của "kế hoạch Mácsan” (1947).
3. thông điệp của Tổng thống Truman tại Quốc hội Mĩ (1947).
4. việc thành lập tổ chức Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương (1949).

**Cầu 4**. Sắp xếp sự ra đời các tổ chức cộng sản ở Việt Nam Nam 1929 theo đàng trình tự lịch sử: 1- Đông Dương Cộng sản liên đoàn: 2- Đông Dương Cộng sản Đảng. 3-An Nam Cộng sản đảng.

**A.** 3.2,1. **B**. 2,3,1. **C.** 1,2,3. **D.** 2,13

**Câu 5.** Nội dung nào dưới đây là một trong những mục đich của Liên hợp quốc ?

1. Giải quyết tranh chấp bằng biện pháp hòa bình,
2. Tôn trọng bình đẳng chủ quyền giữa các quốc gia.
3. Duy trì hòa bình và an ninh thế giới.
4. Tôn trọng toàn vẹn lãnh thổ của tất cả các nước,

**Câu 6.** Tại hội nghị thành lập Đảng (đầu năm 1930), các đại biểu đã thông qua Cương lĩnh chính trị đầu tiên do

**A.** Trịnh Đình Cửu biên tập. **B.** Nguyễn Ai Quốc khởi thảo,

**C.** Trần Phú biên soạn. **D.** Nguyễn Đức Cảnh soạn thảo.

**Câu 7.** Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời là sự kết hợp của các nhân tố nào dưới đây?

1. Chủ nghĩa Mác-Lê nin với phong trào công nhân.
2. Chủ nghĩa Mác-Lê nin với phong trào đấu tranh của nhân dân.
3. Chủ nghĩa Mác-Lê nin với phong trào yêu nước và phong trào công nhân.
4. Chủ nghĩa Mác-Lê nin với phong trào yêu nước.

**Câu 8.** Ngày 15-9-1947, theo phương án Maobátton" Án Độ chia thành hai quốc gia trên cơ sở

**A.** tôn giáo. **B.** địa giới. **C.** ngôn ngữ. **D.** dân tộc.

**Câu 9.** Nền tảng trong chính sách đối ngoại của Nhật Bản sau Chiên tranh thế giới thứ hai đến nay là

**A.** liên minh chặt chẽ với Mĩ. **B.** hợp tác với Liên Xô và Đông Âu.

**C.** luôn coi trọng quan hệ với Tây Âu. **D.** mở rộng quan hệ với Đông Nam A.

**Câu 10.** Lực lượng của cách mạng Việt Nam được xác định trong Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng, gồm

**A.** công nhân, nông dân, tiểu tư sản. **B.** công nhân, nông dân.

**C.** công nhân, nông dân, trí thức. **D.** công nhân, nông dân, tiểu tư sản trí thức

**Câu 11.** Năm 1960 được lịch sử thế giới ghi nhận là “Năm Châu Phi" vì

1. chủ nghĩa thực dân cũ ở châu Phi cơ bản bị tan rã.
2. 17 nước Châu Phi được trao trả độc lập.
3. chế độ phân biệt chủng tộc (Apácthai) bị xóa bỏ.
4. Nenxơn Manđela trở thành Tổng thống Nam Phi.

**Câu 12.** Sự kiện lịch sử mở đầu kỉ nguyên chinh phục vũ trụ của loài người là

1. Liên Xô phóng thành công vệ tinh nhân tạo của Trái Đất.
2. Mĩ phóng phi thuyền đưa con người đặt chân lên Mặt Trăng.
3. Liên Xô phóng tàu vũ trụ đưa con người bay vòng quanh Trái Đất.
4. Trung Quốc phóng tàu vũ trụ đưa con người bay vào không gian.

**Câu 13.** Biện pháp nào dưới đây không phải là biện pháp của chính quyền Xô Viết ở Nghệ Tĩnh (1930-1931)?

1. Chia ruộng đất công cho dân cày nghèo.
2. Mở lớp dạy tiếng Pháp cho con em nông dân.
3. Bãi bỏ thuế thân, thuế chợ, thuế đò.
4. Tổ chức để nông dân giúp đỡ nhau trong sản xuất.

**Câu 14.** Người lãnh đạo nhân dân Cuba đấu tranh lật đổ chế độ độc tài Batista, thành lập nước Cộng hòa Cuba là

**A.** Nenxon Mandela **B.** Che Guevara. **C.** Raun Cátxtorô. **D.** Phiđen Cátxtorô. **Câu 15.** Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương tháng 5-1941, chủ trương thành lập

1. Mặt trận Việt Nam Độc lập đồng minh.
2. Mặt trận Thống nhất nhân dân phản để Đông Dương.
3. Mặt trận Thống nhất dân chủ Đông Dương.
4. Mặt trận Thống nhất dân tộc phản đế Đông Dương,

**Câu 16.** Trong thời gian hoạt động ở Quảng Châu (Trung Quốc), trước khi thành lập Hội Việt Nam cách mạng thanh niên, Nguyễn Ái Quốc đã lập ra

**A.** Việt Nam nghĩa đoàn. **B.** Hội liên hiệp các dân tộc bị áp bức ở Á Đông.

**C.** Việt Nam Cách mạng đồng chí hội. **D.** Cộng sản đoàn.

**Câu 17.** Trong quá trình chuẩn bị tiến tới khởi nghĩa giành chính quyền, ngày 22-12-1944, theo chi thị của Hồ Chi Minh

1. Vệ quốc quân ra đời,
2. Việt Nam Tuyên truyền giải đời.
3. Cứu quốc quân ra đời.
4. Việt Nam Giải phóng quân được thành lập.

**Câu 18.** Trong hai ngày 16 và 17-8-1945, Đại hội Quốc dân đã nhất trí bầu Hồ Chí Minh làm Chủ tịch

**A.** Ủy ban lâm thời Khu giải phóng Việt Bắc.**B.** Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa,

**C.** Ủy ban Dân tộc Giải phóng Việt Nam. **D.** Ủy ban khởi nghĩa toàn quốc.

**Câu 19.** Đến cuối thập ki 90 của thế kỷ XX, tổ chức nào đã trở thành tổ chức liên kết chính trị - kinh tế lớn nhất hành tinh ?

**A.** Liên minh Châu Âu. **B.** Liên hợp quốc.

**C.** Tổ chức Thương mại Thế giới. **D.** Hiệp hội các quốc gia Đông Nam

**Câu 20.** Xác định sự kiện chứng tỏ ảnh hưởng của Chiến tranh thế giới thứ hai trong việc Việt Nam đứng lên Tổng khởi nghĩa giành chinh quyền (8-1945).

1. Liên Xô tấn công Nhật Bản ở Đông Bắc Trung Quốc.
2. Phát xít Đức đầu hàng Đồng minh.
3. Mỹ ném bom nguyên tử xuống Hirosima và Nagasaki.
4. Quân phiệt Nhật Bản đầu hàng Đồng minh.

**Câu 21:** Phong trào cách mạng 1930 - 1931 đạt đỉnh cao qua

* 1. đấu tranh của công nhân ở Vinh - Bến Thủy.
	2. đấu tranh biểu tình tiến lên khởi nghĩa vũ trang.
	3. việc thành lập Xô viết Nghệ - Tĩnh.
	4. cuộc biểu tình của nông nhân huyện Hưng Nguyên.

**Câu 22.** Yếu tố nào tác động đến sự thay đổi chính sách đối nội và đối ngoại của nước Mĩ khi bước sang thế kỉ XXI ?

**A.** Chủ nghĩa khủng bố. **B.** Sự suy thoái về kinh tế.

**C.** Chủ nghĩa li khai. **D.** Xung đột sắc tộc, tôn giáo.

**Câu 23:** Bài học kinh nghiệm nào của Cách mạng tháng Tám năm 1945 và cũng là vấn đề có ý nghĩa thời sự trong công cuộc đổi mới của nước ta hiện nay ?

1. Tập hợp mọi lực lượng yêu nước, phân hóa, cô lập kẻ thù.
2. Dự đoán tình hình, nắm bắt thời cơ, vượt qua thách thức.
3. Linh hoạt trong việc kết hợp các hình thức, phương pháp đấu tranh.
4. Xây dựng khối liên minh công nông vững chắc.

**Câu 24:** Tổ chức nào dưới đây hoạt động theo khuynh hướng cách mạng vô sản sớm nhất ở Việt Nam ?

**A.** Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên. **B.** Đông Dương Cộng sản Liên đoàn.

**C.** Đông Dương Cộng sản đảng. **D.** An Nam Cộng sản đảng.

**Câu 25:** “*Hỡi đồng bào bị đọa đày đau khổ! Đây là cái cần thiết cho chúng ta, đây là con đường giải phóng chúng ta”*. Nguyễn Ái Quốc đưa ra lời nhận định trên xuất phát từ cảm xúc khi Người

1. đọc bản Sơ thảo lần thứ nhất những luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa của Lênin.
2. gửi bản yêu sách của nhân dân An Nam đến Hội nghị Vécxai (1919).
3. đọc tham luận tại Hội nghị Quốc tế Nông dân.
4. đọc tham luận tại Đại hội Tua của Đảng Xã hội Pháp.

**Câu 26:** Khẩu hiệu nào được Đảng Cộng sản Đông Dương đề ra trong chỉ thị “Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta” ?

**A.** Đánh đuổi thực dân Pháp. **B.** Đánh đuổi đế quốc và tay sai.

**C.** Đánh đuổi Pháp - Nhật. **D.** Đánh đuổi phát xít Nhật.

**Câu 27.** Thành tựu nổi bật về khoa học - kĩ thuật của Liên Xô trong thập kỉ 60 của thế kỉ XX là

**A.** chế tạo thành công bom nguyên tử. **B.** phóng thành công vệ tinh nhân tạo.

**C.** đưa con người bay vòng quanh Trái Đất. **D.** đưa con người lên Mặt Trăng.

**Câu 28.** Nội dung nào **không** phải là quyết định quan trọng của Hội nghị Ianta (2 - 1945) ?

1. Thành lập tổ chức Liên hợp quốc.
2. Phân chia phạm vi ảnh hưởng ở châu Âu và châu Á.
3. Tiêu diệt tận gốc chủ nghĩa phát xít.
4. Thành lập Khối Đồng minh chống phát xít.

 HẾT

|  |  |
| --- | --- |
| SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO | **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ I, NĂM HỌC 2023 - 2024** |
| **TRƯỜNG THPT THANH KHÊ****ĐỀ MINH HỌA** | **Môn thi: LỊCH SỬ, Lớp: 12** **Thời gian làm bài: 45 phút** |

*Họ và tên học sinh:……………………… .... Mã số học sinh:………………*

**PHẦN TRẮC NGHIỆM: (7 điểm)**

**Câu 1.** Hội nghị Ianta có ảnh hưởng như thế nào đối với thế giới sau chiến tranh ?

A. Làm nảy sinh những mâu thuẫn mới giữa các nước đế quốc với nhau.

B. Đánh dấu sự hình thành một trật tự thế giới mới sau chiến tranh.

C. Trở thành khuôn khổ của một trật tự thế giới, từng bước được thiết lập trong những năm 1945 - 1947.

D. Là sự kiện đánh dấu sự xác lập vai trò thống trị thế giới của chủ nghĩa đế quốc Mĩ.

**Câu 2.** Năm 1961 là năm diễn ra sự kiện nào thể hiện việc chinh phục vũ trụ của Liên Xô?

A. Phóng vệ thành công tinh nhân tạo của Trái Đất.

B. Phóng con tàu đưa người đầu tiên bay vào vũ trụ.

C. Đưa con người lên mặt trăng.

D. Đưa con người lên sao hỏa

**Câu 3.**  Trong số các nước sau, nước nào **không** thuộc khu vực Đông Bắc Á ?

A. Trung Quốc, Nhật Bản.

B. Hàn Quốc, Đài Loan.

C. Cộng hòa dân chủ nhân dân Triều Tiên, Nhật Bản.

D. Ápganixtan, Nêpan.

**Câu 4.** Năm 1951, 6 nước Tây Âu (Pháp, Đức, Bỉ, Italia, Hà Lan, Lúcxămbua) thành lập tổ chức nào sau đây?

A.Cộng đồng năng lượng nguyên tử châu Âu và Cộng đồng kinh tế châu Âu.

B. Cộng đồng châu Âu.

C. Cộng động than – thép châu Âu.

D. Liên minh châu Âu.

**Câu** **5**. Nguyên nhân của mâu thuẫn Đông – Tây là gì?

A. Do Mĩ phát động "Chiến tranh lạnh" chống Liên Xô và các nước Xã hội chủ nghĩa.

B. Do các nước phương Tây suy yếu sau chiến tranh, Liên xô muốn mở rộng ảnh hưởng ở khu vực này.

C. Do Mĩ độc quyền vũ khí nguyên tử.

D. Do sự đối lập về mục tiêu và chiến lược giữa 2 cường quốc là Liên Xô và Mĩ.

**Câu 6.** Ý nào sau đây *không phải* là biểu hiện của xu thế toàn cầu hóa?

A. Sự ra đời của các tổ chức liên kết kinh tế, quân sự quốc tế và khu vực

B. Sự phát triển nhanh chóng của quan hệ thương mại quốc tế

C. Sự sáp nhập và hợp nhất các công ty thành những tập đoàn lớn

D. Sự phát triển và tác động to lớn của các công ty xuyên quốc gia

**Câu 7**. Trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai ở Việt Nam, thực dân Pháp đầu tư vốn nhiều nhất vào ngành nào sau đây?

A. Công nghiệp chế biến.

B. Giao thông vận tải.

C. Nông nghiệp và thương nghiệp.

D. Nông nghiệp và khai thác mỏ.

**Câu 8.**Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời là sự kết hợp giữa các yếu tố nào sau đây?

A. Chủ nghĩa Mác - Lênin với phong trào công nhân.

B. Chủ nghĩa Mác - Lênin với tư tưởng Hồ Chí Minh.

C. Chủ nghía Mác - Lênin với phong trào công nhân và phong trào yêu nước.

D. Chủ nghĩa Mác - Lênin với phong trào công nhân và phong trào tư sản.

**Câu 9.** Phong trào 1930 – 1931 diễn ra trong bối cảnh là:

A. Khủng hoảng kinh tế thế giới đã kết thúc, tuy nhiên tác động của nó đối với kinh tế Việt Nam là rất lớn.

B. Pháp tăng cường khủng bố, đàn áp chính trị. Mâu thuẫn xã hội ngày càng sâu sắc.

C. Khủng hoảng kinh tế trầm trọng, tuy nhiên chính trị khá ổn định.

D. Nhân dân thế giới đang tích cực đấu tranh chống Chủ nghĩa phát xít.

**Câu 10**: Nội dung nào không phải là ý nghĩa của phong trào cách mạng 1930 - 1931 ở Việt Nam?

A. Đưa quần chúng nhân dân bước vào thời kỳ trực tiếp vận động cứu nước.

B. Khẳng định đường lối lãnh đạo của Đảng và quyền lãnh đạo của giai cấp công nhân.

C. Hình thành khối liên minh công nông, công nhân và nông dân đoàn kết đấu tranh.

D. Là cuộc diễn tập đầu tiên của Đảng và quần chúng cho Tổng khởi nghĩa tháng Tám (1945).

**Câu 11.** Chính sách kinh tế nào sau đây đã được thực hiện bởi chính quyền Xô viết Nghệ - Tĩnh?

A. Bãi bỏ các thứ thuế vô lí.

B. Tiến hành cải cách ruộng đất.

C. Tập trung sản xuất hàng tiêu dùng.

D. Cấm dùng lúa, ngô, khoai, sắn để nấu rượụ.

**Câu 12**. Hoạt động nào sau đây là một trong những hình thức tiêu biểu của phong trào dân chủ 1936 - 1939?

A. Mở lớp dạy Quốc ngữ cho các tầng lớp nhân dân.

B. Vận động tiến tới triệu tập Đông Dương Đại hội.

C. Tiến hành phong trào “”Chấn hưng nội hóa, bài trừ ngoại hóa”.

D. Tiến hành phong trào “phá khó thóc giải quyết nạn đói”.

**Câu 13.** Thành quả lớn nhất mà Cách mạng tháng Tám năm 1945 đạt được là gì?

A. Ngày 19 - 8, khởi nghĩa thắng lợi ở Hà Nội.

B. Chế độ phong kiến hoàn toàn sụp đổ.

C. Ngày 25 - 8, giành chính quyền thắng lợi ở Sài Gòn.

D. Ngày 2 - 9 - 1945, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời.

**Câu 14.** Lực lượng lãnh đạo phong trào đấu tranh đòi nhà cầm quyền Pháp thả tự do cho Phan Bội Châu, để tang Phan Châu Trinh là

**A.** giai cấp tư sản dân tộc. **B.** giai cấp nông dân.

**C.** giai cấp công nhân. **D.** tầng lớp tiểu tư sản trí thức

**Câu 15.** Thực dân Pháp bắt đầu tiến hành cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai ở Đông Dương (1919 - 1929) khi

**A.** hệ thống thuộc địa của chủ nghĩa đế quốc tan rã.

**B.** thế giới tư bản đang lâm vào khủng hoảng thừa.

**C.** cuộc Chiến tranh thế giới thứ nhất đã kết thúc.

**D**. kinh tế các nước tư bản đang trên đà phát triển

**Câu 16.** Sự kiện nào đánh dấu giai cấp công nhân Việt Nam bước đầu đi vào con đường đấu tranh tự giác ?

**A.** Công hội(bí mật) Sài Gòn Chợ Lớn do Tôn Đức Thắng đứng đầu

**B.** Sự ra đời của ba tổ chức cộng sản 1929

**C.** Phong trào “vô sản hóa” của hội Việt Nam cách mạng thanh niên

**D.** Bãi công của thợ máy xưởng Ba Son ở Cảng Sài Gòn (8/1925).

**Câu 17.** Trong phong trào yêu nước dân chủ công khai (1919 - 1926) có hai sự kiện trong nước tiêu biểu nhất, đó là sự kiện nào?

**A.** Phong trào đấu tranh của công nhân Ba Son và khởi nghĩa Yên Bái.

**B.** Đấu tranh đòi thả Phan Bội Châu và đám tang Phan Châu Trinh.

**C.** Đám tang Phan Châu Trinh và phong trào công nhân Ba Son.

**D.** Tiếng bom của Phạm Hồng Thái và phong trào đấu tranh đòi thả Phan Bội Châu.

**Câu 18.** Sau khi về Quảng Châu Trung Quốc, Nguyễn Ái Quốc đã lựa chọn, giác ngộ một số thanh niên tích cực trong Tâm tâm xã để thành lập tổ chức nào?

**A.** Cộng sản đoàn **B.** An Nam cộng sản đảng

**C.** Đông dương cộng sản đảng. **D.** Đông Dương cộng sản Đảng.

**Câu 19.** Đâu không phải là việc làm của Liên Hợp quốc để trở thành một diễn đàn quốc tế vừa hợp tác, vừa đấu tranh nhằm duy trì hòa bình và an ninh thế giới?

A. Mở rộng kết nạp thành viên trên toàn thế giới.

B.Giải quyết các vụ tranh chấp và xung đột ở nhiều khu vực.

C.Thúc đẩy mối quan hệ hữu nghị và hợp tác quốc tế.

D.Giúp đỡ các dân tộc về kinh tế, văn hóa, giáo dục, y tế, nhân đạo,…

**Câu 20**. Sự phát triển kinh tế Mĩ, Nhật, Tâu Âu có nguyên nhân chung nào sau đây?

A. Biết sử dụng nguồn lực con người để phát triển kinh tế.

B. Biết khai thác tài nguyên, thiên nhiên để phát triển kinh tế.

C. Biết sử dụng thành tựu khoa học – kĩ thuật để phát triển kinh tế.

D. Tận dụng các nguồn lực bên ngoài.

**Câu 21.** Trong cuộc khai thác thuộc địa lần hai của thực dân Pháp ở Việt Nam, mâu thuẫn nào là mâu thuẫn cơ bản của cách mạng Việt Nam ?

A. Mâu thuần giữa giai cấp công nhân với giai cấp tư sản.

B. Mâu thuẫn giữa giai cấp nông dân với địa chủ.

C. Mâu thuẫn giữa giai cấp công nhân với đê quốc Pháp.

D. Mâu thuẫn giữa giai cấp công nhân, nông dân với đế quốc Pháp.

**Câu 22.** Khởi nghĩa Yên Bái (9 - 2 - 1930) thất bại do nguyên nhân khách quan nào?

A. Đế quốc Pháp còn quá mạnh.

B. Giai cấp tư sản dân tộc lãnh đạo.

C. Tổ chức Việt Nam Quốc dân đảng còn non yếu.

D. Khởi nghĩa nổ ra hoàn toàn bị động.

**Câu 23.** Quá trình phân hoá của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên đã dẫn đến sự thành lập của tổ chức Cộng sản nào trong năm 1929 ?

A. Đông Dương Cộng sản Đảng, An Nam Cộng sản Đảng.

B. Đông Dương cộng sàn, An Nam Cộng sản Đảng và Đông Dương Cộng sản Liên đoàn.

C. Đông Dương Cộng sản Đảng , Đông Dương cộng sản Liên đoàn.

D. An Nam Cộng sản Đảng, Đông Dương cộng sản Liên đoàn.

**Câu 24.** Luận cương chính trị (10 - 1930) đã xác định hai nhiệm vụ chiến lược nào sau đây của cách mạng Đông Dương ?

A. Lật đổ ách thống trị của thực dân Pháp

B. Lật đổ ách thống trị của chủ nghĩa đế quốc

C. Đánh đổ đế quốc và phong kiến tay sai

D. Đánh đổ phong kiến và đế quốc.

**Câu 25.** Vì sao phong trào Xô viết Nghệ - Tĩnh là đỉnh cao của phong trào cách mạng 1930 - 1931?

A. Chính quyền Xô viết đã chia ruộng đất công cho người nghèo.

B. Để lại nhiều bài học kinh nghiệm quý giá về xây dựng chính quyền cách mạng.

C. Thể hiện tính ưu việt của một hình thức phôi thai của chính quyền dân chủ nhân dân.

D. Để lại bài học về khối liên minh công nông.

**Câu 26.** Vì sao đòi tự do, dân sinh, dân chủ trở thành sách lược của phong trào cách mạng 1936 – 1939?

A. Cuộc khủng hoảng kinh tế 1929 - 1933 làm cho đời sống nhân dân cực khổ.

B. Vấn đề quyền lợi giai cấp là vấn đề cốt lõi của cách mạng Việt Nam.

C. Chủ nghĩa phát xít xuất hiện tác động đến tình hình chính trị thế giới và trong nước.

D. Kế thừa đường lối được đề ra trong Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng.

**Câu 27.** Chiến tranh thế giới thứ hai lan rộng đến châu Á – Thái Bình Dương đã tác động như thế nào đến xã hội Việt Nam?

A. Vấn đề đấu tranh đòi quyền lợi giai cấp ngày càng trở nên cấp bách.

B. Mâu thuẫn giữa thực dân Pháp với nhân dân Việt Nam lên đỉnh điểm.

C. Mâu thuẫn giữa đế quốc, phát xít Pháp - Nhật với dân tộc Việt Nam lên hàng đầu.

D. Cuộc đấu tranh đòi tự do, dân sinh, dân chủ ngày càng quyết liệt.

**Câu 28.** Điểm hạn chế của Luận cương chính trị tháng 10 - 1930 được khắc phục hoàn chỉnh tại hội nghị nào?

A. Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng tháng 7 - 1936.

B. Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng tháng 11 - 1939.

C. Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng tháng 11 - 1940.

D. Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng tháng 5 - 1941.

**II. PHẦN TỰ LUẬN**

**Câu 1 (2,0 điểm) \***

Lập bảng so sánh nội dung của Luận cương chính trị (tháng 10/1930) của Tổng bí thư Trần Phú và Cương lĩnh chính trị (tháng 2/1930) của Nguyễn Ái Quốc theo những nội dung sau: phương pháp, nhiệm vụ, lực lượng các mạng.

**Câu 2 (1,0 điểm) \*\***

 Phân tích vai trò của lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc trong việc thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (2/1930)?

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO****THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**TRƯỜNG THPTTHANH KHÊ**ĐỀ MINH HỌA***(Đề có 04 trang)* |  | **KIỂM TRA CUỐI KÌ 1 – NĂM HỌC 2023-2024****MÔN: LỊCH SỬ - Lớp 12***(Thời gian làm bài: 45 phút)* |

**Phần 1: Trắc nghiệm (28 câu – 7,0 điểm)**

**Câu 1:** Nội dung nào sau đây làmột trong những mục đích của tổ chức Liên hợp quốc?

**A.** Duy trì hòa bình và an ninh thế giới.

**B.** Tôn trọng bình đẳng chủ quyền giữa các quốc gia.

**C.** Tôn trọng quyền tự quyết của các dân tộc.

**D.** Tôn trọng toàn vẹn lãnh thổ và độc lập chính trị của tất cả các nước.

**Câu 2:** Ý nào sau đây là thành tựu kinh tế của Liên xô trong xây dựng chủ nghĩa xã hội sau Chiến tranh thế giới thứ hai đến những năm 70 (thế kỷ XX)?

**A.** Công nghiệp đứng thứ hai thế giới.

**B.** Chế tạo thành công bom nguyên tử.

**C.** Phóng thành công vệ tinh nhân tạo.

**D.** Quốc gia đầu tiên đưa con người bay vòng quanh Trái Đất.

**Câu 3:** Những quốc gia và vùng lãnh thổ nào sau đây ở khu vực Đông Bắc Á được gọi là “con rồng” kinh tế của châu Á?

**A.** Hàn Quốc, Thái Lan, Hồng Kông. **B.** Hàn Quốc, Đài Loan, Trung Quốc.

**C.** Hàn Quốc, Xingapo, Đài Loan. **D.** Hàn Quốc, Hồng Kông, Đài Loan.

**Câu 4:** Biểu hiện nào chứng tỏ trong giai đoạn từ năm 1950 - 1973 nền kinh tế Tây Âu phát triển mạnh?

**A**. Tây Âu trở thành trung tâm kinh tế - tài chính lớn nhất thế giới.

**B**. Tây Âu vươn lên thành trung tâm tài chính số một thế giới.

**C**. Tây Âu là chủ nợ lớn nhất thế giới.

**D**. Tây Âu trở thành một trong ba trung tâm kinh tế - tài chính lớn.

**Câu 5:** Sự kiện nào sau đây đánh dấu mối quan hệ đồng minh chống phát xít giữa Mĩ và Liên Xô bắt đầu tan vỡ?

**A.** Sự ra đời Học thuyết Truman và khởi đầu tình trạng Chiến tranh lạnh (1947) .

**B.** Sự phân chia khu vực đóng quân giữa Liên Xô và Mĩ tại Hội nghị Ianta (1945) .

**C.** Liên Xô và các nước Đông Âu thành lập khối Hiệp ước Vácsava (1955).

**D.** Sự ra đời của khối quân sự Bắc Đại Tây Dương – NATO (1949).

**Câu 6:** Quốc gia nào sau đây khởi đầu cuộc cách mạng khoa học-công nghệ từ những năm 70 của thế kỉ XX đến nay?

**A.** Anh. **B.** Mĩ. **C.** Liên Xô. **D.** Nhật Bản.

**Câu 7:** Trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai ở Đông Dương (1919-1929), thực dân Pháp đầu tư vốn nhiều nhất vào ngành kinh tế nào sau đây?

**A.** Thương nghiệp. **B.** Nông nghiệp.

**C.** Thủ công nghiệp. **D.** Giao thông vận tải.

**Câu 8:** Từ tổ chức Cộng sản Đoàn, tháng 6 năm 1925 Nguyễn Ái Quốc thành lập tổ chức cách mạng nào?

**A.** Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên. **B.** Việt Nam Quốc dân đảng.

**C.** Tân Việt Cách mạng đảng. **D.** Cộng sản Đoàn.

**Câu 9:** Từ năm 1930, kinh tế Việt Nam bước vào thời kì suy thoái, bắt đầu từ lĩnh vực nào?

**A.** Nông nghiệp. **B.** Công nghiệp.

**C.** Thương nghiệp. **D.** Khai thác mỏ.

**Câu 10:** Tại hội nghị Ban chấp hành Trung ương tháng 7-1936, Đảng cộng sản Đông Dương xác định nhiệm vụ đấu tranh trước mắt của cách mạng Đông Dương là gì?

**A**. Đánh đổ đế quốc, chống phát xít, chống chiến tranh

**B**. Giành độc lập dân tộc và người cày có ruộng.

**C**. Chống chế độ phản động thuộc địa, chống phát xít.

**D**. Đánh đổ đế quốc và tay sai, giải phóng dân tộc.

**Câu 11:** Hội nghị Ban chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 8 (5-1941) chủ trương thành lập mặt trận nào sau đây?

**A.** Mặt trận dân chủ Đông Dương.

**B.** Mặt trận thống nhất nhân dân phản đế Đông Dương.

**C.** Mặt trận thống nhất dân tộc phản đế Đông Dương.

**D.** Mặt trận Việt Nam độc lập đồng minh (Việt Minh).

**Câu 12:** Tư tưởng cốt lõi trong Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng Cộng sản Việt Nam là

**A.** tự do, bình đẳng. **B.** độc lập, tự do.

**C.** tự do, dân chủ. **D.** tự do, dân quyền.

**Câu 13:** Xét về bản chất, toàn cầu hóa là

A. sự phát triển nhanh chóng của quan hệ thương mại giữa các quốc gia trên thế giới.

B. sự tăng cường sáp nhập và hợp nhất các công ti thành những tập đoàn lớn trên toàn cầu.

C. sự tăng lên mạnh mẽ những mối liên hệ, tác động, phụ thuộc lẫn nhau giữa các nước.

D. sự ra đời của các tổ chức liên kết kinh tế, thương mại, tài chính quốc tế và khu vực.

**Câu 14:** Sự kiện đánh dấu Nguyễn Ái Quốc từ một người yêu nước trở thành một người cộng sản là

A. gửi tới hội nghị Véc xai bản yêu sách của nhân dân An Nam (1919).

B. bỏ phiếu tán thành gia nhập Quốc tế Cộng sản (1920).

C. trở thành ủy viên Ban chấp hành Quốc tế Nông dân (10 - 1923).

D. đại biểu tham dự Đại hội V của Quốc tế Cộng sản (1924).

Câu 15: Tổ chức chính trị theo khuynh hướng vô sản đầu tiên của cách mạng Việt Nam là

A. Tâm tâm xã.

B. Tân Việt Cách mạng đảng.

C. Đông Dương Cộng sản đảng.

D. Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên.

**Câu 16:** Mâu thuẫn cơ bản bao trùm trong xã hội Việt Nam sau Chiến tranh thế giới thứ nhất là

A. mâu thuẫn giữa tư sản với thực dân Pháp và phong kiến.

B. mâu thuẫn giữa công nhân với tư sản và thực dân Pháp.

C. mâu thuẫn giữ nông dân với phong kiến và thực dân Pháp.

D. mâu thuẫn giữa toàn thể dân tộc Việt Nam với thực dân Pháp.

**Câu 17:** Nhận xét nào sau đây về Hiệp ước Bali (1976) của tổ chức ASEAN là **không** đúng?

**A.** Mở ra thời kì mới của tổ chức ASEAN.

**B.** Chấm dứt hoàn toàn sự mâu thuẫn giữa các nước trong khu vực.

**C.** Xác định những nguyên tắc cơ bản trong quan hệ giữa các nước.

**D.** Củng cố và tăng cường mối quan hệ giữa các nước.

**Câu 18:** Nguyên nhân nào sau đây **không** tạo điều kiện cho nền kinh tế Mĩ phát triển trong và sau Chiến tranh thế giới thứ hai?

**A.** Tiến hành chiến tranh xâm lược và nô dịch các nước khác.

**B.** Lãnh thổ không bị chiến tranh thế giới thứ hai tàn phá.

**C.** Lợi dụng chiến tranh để làm giàu bằng việc buôn bán vũ khí.

**D.** Áp dụng thành tựu cách mạng khoa học - kĩ thật hiện đại.

**Câu 19:** Sau Chiến tranh thế giới thứ nhất, giai cấp nào ở Việt Nam sớm chịu ảnh hưởng trào lưu của cách mạng vô sản, nhanh chóng vươn lên thành một động lực của phong trào dân tộc dân chủ?

**A.** Nông dân. **B.** Công nhân. **C.** Tiểu tư sản. **D.** Tư sản.

**Câu 20:** Sự khác nhau cơ bản giữa Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên với Việt Nam Quốc dân đảng là gì?

**A.** Khuynh hướng cách mạng. **B.** Đối tượng cách mạng đánh đổ.

**C.** Thành phần tham gia. **D**. Địa bàn hoạt động.

**Câu 21:** Sự xuất hiện ba tổ chức cộng sản ở Việt Nam năm 1929 đã thể hiện điều gì sau đây?

**A.** Phong trào công nhân Việt Nam đã hoàn toàn trở thành phong trào tự giác.

**B.** Giai cấp công nhân đã trưởng thành và đã đủ sức lãnh đạo cách mạng Việt Nam.

**C.** Cuộc khủng hoảng đường lối cứu nước ở Việt Nam đã được giải quyết.

**D.** Sự phát triển của khuynh hướng cứu nước theo con đường cách mạng vô sản.

**Câu 22:** Một trong những hạn chế của "Luận cương chính trị" (10-1930) so với "Cương lĩnh chính trị" (2-1930) là gì?

**A.** Chưa vạch ra đường lối cụ thể cho cách mạng Việt Nam.

**B.** Chưa thấy được vai trò của giai cấp công nhân đối với cách mạng Việt Nam.

**C.** Không đưa ngọn cờ dân tộc lên hàng đầu, nặng về đấu tranh giai cấp.

**D.** Mang tính chất hữu khuynh, giáo điều.

**Câu 23:** Ý nào sau đây là nguyên nhân Đảng Cộng sản Đông Dương thay đổi chủ trương đấu tranh trong phong trào dân chủ 1936-1939?

**A**. Tương quan lực lượng giữa ta và địch có sự thay đổi lớn.

**B**. Tình hình thế giới và trong nước có những chuyển biến.

**C**. Chính phủ mới cầm quyền ở Pháp thi hành nhiều chính sách thù địch ở Đông Dương.

**D**. Thực dân Pháp đàn áp dã man phong trào đấu tranh của nhân dân ta.

**Câu 24:** Trước những biến chuyển của tình hình thế giới và trong nước, nhiệm vụ trước mắt của cách mạng Đông Dương được Đảng ta xác định tại hội nghị Ban chấp hành Trung ương tháng 5/1941 là gì?

**A**. Chống phát xít. **B.** Chống phong kiến.

**C**. Giải phóng dân tộc. **D**. Chống đế quốc, phong kiến.

**Câu 25:** Sự kiện nào dưới đây đã tạo nên cuộc khủng hoảng chính trị sâu sắc ở Đông Dương, đưa đến việc Đảng cộng sản Đông Dương đã phát động Cao trào kháng Nhật cứu nước?

**A**. Nhật đảo chính lật đổ Pháp.

**B**. Nhật thất bại trong chiến tranh thế giới thứ hai.

**C.** Phát xít Đức đầu hàng Đồng minh.

**D**. Quân Pháp âm mưu phản công quân Nhật.

**Câu 26:** Đông đảo nhân dân hăng hái tham gia phong trào dân chủ 1936 – 1939 là do

A. tinh thần yêu nước của nhân dân ta.

B. đời sống đa số nhân dân khó khăn, cực khổ.

C. hậu quả của cuộc khủng hoảng kinh tế.

D. Pháp thi hành một số chính sách tiến bộ ở thuộc địa.

**Câu 27:** Từ năm 1930, kinh tế Việt Nam bước vào thời kì khủng hoảng, suy thoái bắt đầu ở lĩnh vực nào?

A. Nông nghiệp. B. Công nghiệp.

C. Thương nghiệp. D. Ngân hàng.

**Câu 28:** Nội dung nào sau đây **không** phải là chính sách của chính quyền Xô viết ở Nghệ - Tĩnh?

A. Bãi bỏ thuế thân, thuế đò, thuế muối.

B. Xóa nợ cho người nghèo.

C. Tịch thu nhà máy xí nghiệp của Pháp.

D. Chia ruộng đất cho dân cày.

**Phần 2: Tự luận (02 câu – 3,0 điểm)**

**Câu 1 (2,0 điểm):** Phân tích khả năng cách mạng của các giai cấp, tầng lớp trong xã hội Việt Nam sau Chiến tranh thế giới thứ nhất.

**Câu 1 (1,0 điểm):** Qua phong trào cách mạng 1936-1939, hãy phân tích mối quan hệ giữa cách mạng thế giới và cách mạng Việt Nam?

**---HẾT---**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO****THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**TRƯỜNG THPTTHANH KHÊ**ĐỀ MINH HỌA***(Đề có 04 trang)* |  | **KIỂM TRA CUỐI KÌ 1 – NĂM HỌC 2023-2024****MÔN: LỊCH SỬ - Lớp 12***(Thời gian làm bài: 45 phút)* |

*Họ và tên học sinh:…………………………………... Mã số học sinh:……………………*

### PHẦN TRẮC NGHIỆM (28 câu – 7,0 điểm)

**Câu 1:** Theo thỏa thuận giữa các cường quốc Đồng minh tại Hội nghị Ianta (2-1945), quân đội nước nào sau đây chiếm đóng Đông Đức, Đông Beclin và các nước Đông Âu?

A. Liên Xô. B.Mĩ. C. Anh. D. Pháp.

**Câu 2:** Quốc gia nào sau đây mở đầu kỉ nguyên chinh phục vũ trụ của loài người?

1. Liên Xô.
2. Mĩ.
3. Trung Quốc.
4. Nhật Bản.

**Câu 3:** Quốc gia nào sau đây là một trong những nước sáng lập Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN)?

1. Thái Lan.
2. Trung Quốc.
3. Campuchia.
4. Mianma.

**Câu 4:** Nội dung nào sau đây là yếu tố thúc đẩy sự phát triển nhanh chóng của nền kinh tế Mĩ trong giai đoạn 1945 - 1973?

Lãnh thổ rộng lớn, tài nguyên thiên nhiên phong phú, nguồn nhân lực dồi dào.

1. Chi phí cho quốc phòng thấp nên có điều kiện tập trung đầu tư phát triển kinh tế.
2. Hợp tác có hiệu quả trong khuôn khổ của Cộng đồng châu Âu (EC).
3. Tận dụng tốt nguồn viện trợ từ bên ngoài và các cuộc chiến tranh để làm giàu.

**Câu 5:** Liên minh chính trị - quân sự của Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa Đông Âu được thành lập sau Chiến tranh thế giới thứ hai là tổ chức nào sau đây?

1. Tổ chức Hiệp ước Vácsava.
2. Hội đồng tương trợ kinh tế (SEV).
3. Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN).
4. Tổ chức Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương (NATO).

**Câu 6:** Quốc gia nào sau đây khởi đầu cuộc cách mạng khoa học – kĩ thuật hiện đại từ những năm 40 của thế kỉ XX?

1. Mĩ.
2. Nhật Bản.
3. Anh.
4. Liên Xô.

**Câu 7:** Cơ quan ngôn luận của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên là tờ báo nào sau đây?

1. Thanh niên.
2. Chuông rè.
3. Người cùng khổ.
4. Người nhà quê.

**Câu 8:** Năm 1923, lực lượng xã hội nào ở Việt Nam đấu tranh chống độc quyền cảng Sài Gòn, độc quyền xuất cảng lúa gạo tại Nam Kì của tư bản Pháp?

1. Địa chủ và tư sản.
2. Công nhân và nông dân.
3. Địa chủ và nông dân.
4. Tư sản và tiểu tư sản.

**Câu 9:** Trong phong trào cách mạng 1930 – 1931, Xô viết Nghệ - Tĩnh đã thực hiện chính sách nào sau đây?

1. Mở lớp dạy chữ Quốc ngữ cho các tầng lớp nhân dân.
2. Tổ chức phong trào Bình dân học vụ để xóa nạn mù chữ.
3. Thành lập Đội Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân.
4. Tổ chức tổng tuyển cử tự do bầu chính quyền địa phương.

**Câu 10:** Nội dung nào sau đây là nhiệm vụ chiến lược của cách mạng tư sản dân quyền Đông Dương được xác định trong Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương tháng 7 - 1936?

1. Chống đế quốc và chống phong kiến.
2. Chống phát xít, chống chiến tranh.
3. Đòi tự do, dân chủ, cơm áo, hòa bình.
4. Giải phóng các dân tộc Đông Dương.

**Câu 11:** Những tỉnh nào giành được chính quyền sớm nhất trong Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945?

1. Bắc Giang, Hải Dương, Hà Tĩnh, Quảng Nam.
2. Hà Nội, Sài Gòn, Đồng Nai Thượng, Hà Tiên.
3. Bắc Ninh, Hải Phòng, Hà Tiên, Quảng Ngãi.
4. Cao Bằng, Bắc Kạn, Lạng Sơn, Hà Giang.

**Câu 12:** Nội dung nào dưới đây không phải là biểu hiện của xu thế toàn cầu hóa?

A. Sự phát triển nhanh chóng của quan hệ thương mại quốc tế.

B. Sự hình thành các tổ chức liên minh quân sự.

C. Sự phát triển và tác động của các công ti xuyên quốc gia.

D. Sự ra đời các tổ chức liên kết kinh tế, thương mại, tài chính quốc tế và khu vực.

**Câu 13:** Sau Chiến tranh lạnh hầu như tất cả các quốc gia đều ra sức điều chỉnh chiến lược phát triển lấy

A. kinh tế làm trọng điểm. B. công nghiệp làm trọng điểm.

C. năng lượng làm trọng điểm. D. khoa học - kĩ thuật làm trọng điểm.

**Câu 14:** Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng do Nguyễn Ái Quốc soạn thảo được đánh giá đúng đắn và sáng tạo vì

A. thấy được khả năng chống đế quốc của tiểu tư sản.

B. kết hợp vấn đề dân tộc và vấn đề giai cấp.

C. thấy được khả năng chống phong kiến của tư sản.

D. xác định vai trò đúng lãnh đạo của công nhân Việt Nam.

**Câu 15:** Luận cương chính trị (10-1930) xác định động lực của cách mạng là

A. giai cấp tư sản dân tộc. B. giai cấp công nhân và nông dân.

C. tầng lớp tiểu tư sản trí thức. D. giai cấp công nhân, nông dân và tư sản.

**Câu 16:** Trong bối cảnh cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới 1929 – 1933 những mâu thuẫn trong xã hội Việt Nam ngày càng trở nên gay gắt vì

A. Pháp trút bỏ gánh nặng cuộc khủng hoảng lên vai nhân dân Việt Nam.

B. Pháp tiến hành khủng bố dã man những người yêu nước sau khởi nghĩa Yên Bái.

C. cuộc khởi nghĩa Yên Bái nổ ra và thất bại.

D. tình trạng công nhân thất nghiệp, nông dân bị bần cùng, viên chức bị sa thải...

**Câu 17:** Sự kiện nào sau đây đánh dấu Trung Quốc bước vào kỉ nguyên độc lập, tự do và tiến lên chủ nghĩa xã hội?

1. Nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa ra đời (1-10-1949).
2. Đảng Cộng sản Trung Quốc đề ra đường lối cải cách – mở cửa (12-1978).
3. Trung Quốc thu hồi chủ quyền đối với Hồng Kông (1997) và Ma Cao (1999).
4. Nội chiến giữa Quốc dân đảng và Đảng Cộng sản Trung Quốc kết thúc (1949).

**Câu 18:** Nội dung nào sau đây **không** phải là nguyên nhân dẫn đến Mĩ và Liên Xô tuyên bố chấm dứt Chiến tranh lạnh (1989)?

1. Liên Xô tan rã, chế độ xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô, Đông Âu sụp đổ.
2. Cuộc chạy đua vũ trang kéo dài tốn kém làm hai nước suy giảm thế mạnh.
3. Sự vươn lên mạnh mẽ của Nhật Bản và các nước Tây Âu.
4. Kinh tế Liên Xô đang lâm vào tình trạng trì trệ, khủng hoảng.

**Câu 19:** Mâu thuẫn nào sau đây là mâu thuẫn chủ yếu trong xã hội Việt Nam sau Chiến tranh thế giới thứ nhất?

1. Toàn thể nhân dân Việt Nam với thực dân Pháp và tay sai.
2. Toàn thể nhân dân ta với giai cấp địa chủ phong kiến.
3. Giai cấp nông dân với giai cấp địa chủ phong kiến.
4. Giai cấp công nhân với giai cấp tư sản.

**Câu 20:** Sự xuất hiện của ba tổ chức cộng sản ở Việt Nam năm 1929 chứng tỏ điều gì?

1. Sự phát triển của khuynh hướng cứu nước theo con đường cách mạng vô sản.
2. Phong trào công nhân Việt Nam đã hoàn toàn trở thành phong trào tự giác.
3. Cuộc khủng hoảng đường lối cứu nước ở Việt Nam đã được giải quyết.
4. Giai cấp công nhân đã trưởng thành và đủ sức lãnh đạo cách mạng Việt Nam.

**Câu 21:** Nội dung nào sau đây **không** phải là nguyên nhân dẫn đến thất bại của cuộc khởi nghĩa Yên Bái (2/1930)?

1. Chưa có một tổ chức lãnh đạo thống nhất.
2. Thiếu sự ủng hộ của quần chúng nhân dân.
3. Khởi nghĩa trong thế bị động.
4. Thực dân Pháp còn mạnh.

**Câu 22:** Nội dung nào sau đây là căn cứ khẳng định Xô viết Nghệ - Tĩnh là đỉnh cao của phong trào cách mạng 1930 – 1931?

1. Đây là hình thức chính quyền kiểu mới, của dân, do dân và vì dân.
2. Đã làm lung lay tận gốc chế độ phong kiến ở nông thôn trên cả nước.
3. Đã khẳng định quyền làm chủ của nông dân ở nông thôn trên cả nước.
4. Làm cho hệ thống chính quyền của thực dân và phong kiến tan rã.

**Câu 23:** Yếu tố khách quan nào sau đây tác động đến chủ trương của Đảng Cộng sản Đông Dương tại Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương tháng 7/1936?

1. Nghị quyết của Đại hội lần thứ VII Quốc tế Cộng sản.
2. Phong trào cách mạng Việt Nam đã được phục hồi.
3. Đời sống của đa số nhân dân Việt Nam còn khó khăn, cực khổ.

D.Phát xít Nhật câu kết với thực dân Pháp cai trị Đông Dương.

**Câu 24:** Yếu tố nào sau đây là nguyên nhân dẫn đến nạn đói cuối năm 1944 – đầu năm 1945 ở Việt Nam?

1. Chính sách vơ vét, bóc lột của Pháp – Nhật.
2. Hậu quả của Chiến tranh thế giới thứ hai.
3. Chính sách cai trị, bóc lột của thực dân Pháp.
4. Tác động của khủng hoảng kinh tế thế giới.

**Câu 25:** Yếu tố nào sau đây tác động đến sự chuyển hướng đấu tranh của Đảng Cộng sản Đông Dương tại Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương tháng 11-1939?

1. Chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ.
2. Mặt trận Nhân dân lên cầm quyền ở Pháp.
3. Phát xít Nhật đầu hàng Đồng minh không điều kiện.
4. Nhật đảo chính Pháp độc chiếm Đông Dương.

**Câu 26:** Sự kiện Pháp bại trận ở châu Âu (1940) đã tác động gì đến tình hình chính trị ở Việt Nam?

A. Quân phiệt Nhật vượt biên giới Việt – Trung tiến vào miền Bắc Việt Nam.

B. Phát xít Nhật áp sát biên giới Việt – Trung chuẩn bị tiến vào Đông Dương.

C. Nhật – Pháp cấu kết với nhau để cùng cai trị và bóc lột nhân dân Việt Nam.

D. Phát xít Nhật đảo chính thực dân Pháp, độc chiếm Đông Dương.

**Câu 27:** Sự kiện được xem là khởi đầu cho chính sách của Mĩ chống Liên Xô, gây nên cuộc Chiến tranh lạnh là

A. sự ra đời của kế hoạch Mácsan (1947).

B. thông điệp của Tổng thống Mĩ “Truman” tại Quốc hội Mĩ (1947).

C. việc thành lập tổ chức Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương (1949) .

D. sự ra đời của Hội đồng tương trợ kinh tế (1949).

**Câu 28:** Sau Chiến tranh thế giới thứ nhất, giai cấp nào trong xã hội Việt Nam được đánh giá là có khả năng lãnh đạo cách mạng?

A. Giai cấp tư sản dân tộc. B. Giai cấp tiểu tư sản trí thức.

C. Giai cấp nông dân. D. Giai cấp công nhân.

**PHẦN TỰ LUẬN (02 câu - 3,0 điểm)**

**Câu 1 (2,0 điểm)**

Lập bảng so sánh chủ trương của Đảng Cộng sản Đông Dương đề ra tại Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương tháng 11-1939 với Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương tháng 7-1936 theo những nội dung sau: nhiệm vụ, phương pháp, lực lượng.

**Câu 2 (1,0 điểm)**

Em hãy nhận xét tác động các hoạt động của Nguyễn Ái Quốc từ năm 1919-1925 đối với cách mạng Việt Nam?